

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

---



# **KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH : KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên : Nguyễn Thị Trang**

**HẢI PHÒNG – 2021**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

-----

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN THANH TOÁN  
VỚI NGƯỜI MUA, NGƯỜI BÁN TẠI CÔNG TY TNHH  
XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

**NGÀNH : KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên : Nguyễn Thị Trang**

**Giảng viên hướng dẫn : ThS. Hòa Thị Thanh Hương**

**HẢI PHÒNG – 2021**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

-----

**NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP**

Sinh viên: Nguyễn Thị Trang

Mã SV: 1712401014

Lớp : QT2101K

Ngành : Kế toán – Kiểm toán

Tên đề tài: **Hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

## LỜI MỞ ĐẦU

Có thể nói rằng, các nghiệp vụ thanh toán có một ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, nó góp phần giúp cho doanh nghiệp nắm bắt được nhanh chóng, kịp thời tình hình thanh toán của doanh nghiệp tại từng thời điểm. Quan hệ thanh toán với người mua và người bán gắn liền với quá trình mua vào và bán ra hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Các nghiệp vụ liên quan đến quan hệ này diễn ra thường xuyên đồng thời các hình thức thanh toán và phương thức thanh toán cũng ảnh hưởng tới công tác ghi chép của kế toán trong doanh nghiệp.

Công tác thanh toán liên quan trực tiếp tới một số khoản mục thuộc về vốn bằng tiền, các khoản phải thu, nợ phải trả,... nên có ảnh hưởng lớn tới tình hình tài chính của doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định. Trước những thay đổi liên tục phát triển và mở rộng của quan hệ thanh toán với người mua và người bán, ảnh hưởng của nó tới tình hình tài chính của mỗi doanh nghiệp, yêu cầu nghiệp vụ đối với kế toán thanh toán cũng cao hơn. Kế toán thanh toán không chỉ có nhiệm vụ ghi chép mà còn phải chịu trách nhiệm thu hồi nhanh các khoản nợ phải thu, tìm nguồn vốn để trả nợ cho người bán, biết lường trước và hạn chế rủi ro trong thanh toán.

Thông qua quá trình học tập tại trường cũng như tìm hiểu thực tế trong quá trình thực tập tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM cùng với sự giúp đỡ, chỉ bảo tận tình của ThS. Hòa Thị Thanh Hương em đã nhìn nhận được tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác kế toán thanh toán nên đã mạnh dạn đi sâu, tìm hiểu và lựa chọn đề tài: ***“ Hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua và người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM”*** làm đề tài khóa luận.

Nội dung của đề tài ngoài phần mở đầu và kết luận được trình bày trong 3 chương:

*Chương 1: Cơ sở lý luận chung về kế toán thanh toán với người mua, người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.*

*Chương 2: Thực trạng công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.*

*Chương 3: Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.*

Khóa luận được hoàn thành với sự giúp đỡ, quan tâm tận tình của giáo viên hướng dẫn – ThS. Hòa Thị Thanh Hương, cùng các cô chú, anh chị trong phòng kế toán của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM. Mặc dù bản thân đã cố gắng rất nhiều, xong do hạn chế về mặt thời gian cũng như nhận thức và trình độ nên bài khóa luận của em không tránh khỏi những thiếu sót. Do vậy, em rất mong được tiếp thu những ý kiến đóng góp, chỉ bảo của các thầy cô để có thể bổ sung, nâng cao trình độ cũng như kiến thức của mình để phục vụ cho công tác kế toán sau này.

*Em xin chân thành cảm ơn !*

## CHƯƠNG 1

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ KẾ TOÁN THANH TOÁN VỚI NGƯỜI MUA, NGƯỜI BÁN TRONG DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA.**

#### **1.1. Sự cần thiết phải tổ chức công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Với bất kỳ doanh nghiệp nào kể cả các doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình cũng đều bao gồm rất nhiều mối quan hệ kinh tế trong đó có các vấn đề liên quan tới quan hệ thanh toán như: thanh toán với Nhà nước, với nhân viên, thanh toán nội bộ, thanh toán với người mua, thanh toán với nhà cung cấp,... Tuy nhiên, chiếm tỷ trọng cao và thường xuyên nhất là vẫn là quan hệ thanh toán với người mua hàng và người bán. Các nghiệp vụ thanh toán với người mua, người bán có một ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, nó góp phần theo dõi tình hình thanh toán của doanh nghiệp, từ đó có phương án khắc phục kịp thời.

Quan hệ thanh toán với người mua và người bán gắn liền với quá trình mua vào và bán ra trong doanh nghiệp. Các nghiệp vụ liên quan đến quan hệ này diễn ra thường xuyên đồng thời các hình thức sử dụng trong thanh toán và phương thức thanh toán sẽ có ảnh hưởng nhất định tới việc ghi chép của kế toán. Bên cạnh đó, việc thanh toán liên quan trực tiếp tới một số khoản mục thuộc về vốn bằng tiền, các khoản phải thu, nợ phải trả,... nên có ảnh hưởng lớn tới tình hình tài chính của doanh nghiệp trong một thời kỳ nhất định.

Thực hiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán hiệu quả không những giúp doanh nghiệp nắm được đầy đủ kịp thời tình hình thu nợ với khách hàng và nghĩa vụ thanh toán với người bán mà còn giúp doanh nghiệp đưa ra các quyết định quản trị nhanh chóng, kịp thời trong việc quản lý vốn của đơn vị mình.

#### **1.2. Các phương thức và hình thức thanh toán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Thanh toán là thuật ngữ ngắn gọn mô tả việc chuyển giao tài sản từ một bên sang cho một bên khác, thường được sử dụng khi trao đổi sản phẩm, dịch vụ trong một giao dịch có ràng buộc pháp lý.

❖ **Phương thức thanh toán:**

Là cách thức chi trả, thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong giao dịch mua bán giữa các cá nhân, các đơn vị, các doanh nghiệp với nhau. Thông thường có 2 phương thức thanh toán là thanh toán ngay và thanh toán trả chậm.

+ **Phương thức thanh toán trả ngay:** Là phương thức thanh toán mà quyền sở hữu về tiền tệ sẽ được chuyển từ người mua sang người bán ngay sau khi quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát hàng hóa bị chuyển giao. Theo phương thức này sự vận động của hàng hóa gắn liền với sự vận động của tiền tệ. Như vậy, sau khi chuyển giao hàng hóa cho khách hàng, khách hàng sẽ thanh toán cho doanh nghiệp ngay sau khi hàng được giao, khách hàng sẽ thanh toán bằng hình thức thanh toán tiền mặt, thanh toán bằng chuyển khoản.

+ **Phương thức thanh toán chậm trả:** Là phương thức thanh toán mà quyền sở hữu về tiền tệ sẽ được chuyển giao sau một khoảng thời gian so với thời điểm chuyển quyền sở hữu hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, do đó hình thành khoản công nợ phải thu khách hàng. Nợ phải thu cần được hạch toán quản lý chi tiết cho từng đối tượng phải thu và ghi chép theo từng lần thanh toán. Theo hình thức này, sự vận động của hàng hóa và tiền tệ có khoảng cách về không gian và thời gian. Như vậy, khách hàng ký hợp đồng công nợ với công ty, sau khi chuyển giao hàng hóa và đến kỳ thanh toán công nợ theo như hợp đồng kinh tế, khách hàng thanh toán cho công ty bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản.

❖ **Hình thức thanh toán:**

Hiện nay, có hai hình thức thanh toán cơ bản là: thanh toán bằng tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt.

+ **Hình thức thanh toán bằng tiền mặt**

Hình thức thanh toán bằng tiền mặt hiện nay không được các doanh nghiệp sử dụng nhiều. Thanh toán bằng tiền mặt chủ yếu dùng cho các nghiệp vụ phát sinh số tiền nhỏ (hiện nay áp dụng cho số tiền dưới 20 triệu), nghiệp vụ đơn giản và khoảng cách địa lý giữa hai bên gần nhau.

+ **Hình thức thanh toán không dùng tiền mặt**

Hình thức thanh toán không dùng tiền mặt là cách thức thanh toán trong đó không có sự xuất hiện của tiền mặt mà việc thanh toán được thực hiện bằng cách trích chuyển trên các tài khoản của các chủ thể liên quan đến số tiền phải thanh toán. Các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt bao gồm: Thanh toán bằng Séc, thanh toán bằng ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi, thẻ thanh toán, thư tín dụng.

- Thanh toán bằng Séc: Séc thanh toán là một lệnh vô điều kiện thể hiện dưới dạng chứng từ của người chủ tài khoản, ra lệnh cho Ngân hàng trích từ tài khoản của mình để trả cho người có tên trong séc hoặc trả theo lệnh của người ấy hoặc trả cho người cầm séc một số tiền nhất định bằng tiền mặt hay chuyển khoản.

- Thanh toán bằng ủy nhiệm thu: Ủy nhiệm thu là lệnh của người thụ hưởng, ra lệnh cho ngân hàng thu tiền của người mua hàng.

- Thanh toán bằng ủy nhiệm chi: Ủy nhiệm chi là lệnh của người trả tiền cho ngân hàng về việc trích chuyển tiền từ tài khoản của mình sang tài khoản chủ nợ. Đây là 1 hình thức thanh toán khá phổ biến trong nền kinh tế khi các nước bắt đầu chuyển sang nền kinh tế thị trường.

- Thanh toán bằng thư tín dụng: Thư tín dụng (LC – Letter Credit) là thư do ngân hàng phát hành, theo yêu cầu của người nhập khẩu, cam kết với người bán về việc thanh toán một khoản tiền nhất định, trong một khoảng thời gian nhất định, nếu người bán xuất trình được một bộ chứng từ hợp lệ, đúng theo quy định trong LC.

- Thanh toán bằng thẻ thanh toán: Hình thức này được sử dụng chủ yếu cho các khoản thanh toán nhỏ.

### **1.3. Nội dung kế toán thanh toán với người mua trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

#### **1.3.1. Nguyên tắc kế toán thanh toán với người mua trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Để theo dõi kịp thời, chính xác các nghiệp vụ thanh toán với người mua kế toán cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Khoản phải thu khách hàng dùng để phản ánh các khoản nợ phải thu và tình hình thanh toán các khoản nợ phải thu của doanh nghiệp với khách hàng về tiền bán sản phẩm, hàng hóa, bất động sản đầu tư, tài sản cố định,, các khoản đầu



tu tài chính, cung cấp dịch vụ. Khoản phải thu khách hàng còn dùng để phản ánh các khoản phải thu của người nhận thầu XDCCB với người giao thầu về khối lượng công tác XDCCB đã hoàn thành. Không phản ánh vào tài khoản này các nghiệp vụ thu tiền ngay.

- Khoản phải thu của khách hàng cần được hạch toán chi tiết cho từng đối tượng, từng nội dung phải thu, theo dõi chi tiết kỳ hạn thu hồi (trên 12 tháng hay không quá 12 tháng kể từ thời điểm lập báo cáo) và ghi chép theo từng lần thanh toán. Đối tượng phải thu là các khách hàng có quan hệ kinh tế với doanh nghiệp về mua sản phẩm, hàng hóa, nhận cung cấp dịch vụ, kể cả tài sản cố định, bất động sản đầu tư, các khoản đầu tư tài chính.

- Bên giao ủy thác xuất khẩu ghi nhận trong tài khoản này đối với các khoản phải thu từ bên nhận ủy thác xuất khẩu về tiền bán hàng xuất khẩu như các giao dịch bán hàng, cung cấp dịch vụ thông thường.

- Trong hạch toán chi tiết khoản phải thu khách hàng, kế toán phải tiến hành phân loại các khoản nợ, loại nợ có thể trả đúng hạn, khoản nợ khó đòi hoặc có khả năng không thu hồi được, để có căn cứ xác định số trích lập dự phòng phải thu khó đòi hoặc có biện pháp xử lý đối với khoản nợ phải thu không đòi được. Khoản thiệt hại về nợ phải thu khó đòi sau khi trừ dự phòng đã trích lập được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ báo cáo. Khoản nợ khó đòi đã xử lý khi đòi được, hạch toán vào thu nhập khác.

- Trong quan hệ bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo thỏa thuận giữa doanh nghiệp với khách hàng, nếu sản phẩm, hàng hóa, bất động sản đầu tư, tài sản cố định, đã giao, dịch vụ đã cung cấp không đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng kinh tế thì người mua có thể yêu cầu doanh nghiệp giảm giá hàng bán hoặc trả lại số hàng đã nhận của người bán.

### ***1.3.2. Chứng từ, tài khoản kế toán thanh toán với người mua trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

#### ***1.3.2.1. Chứng từ sử dụng***

- Hợp đồng kinh tế.
- Hóa đơn GTGT( hay hóa đơn bán hàng).

- Phiếu xuất kho.
- Phiếu thu.
- Giấy báo có Ngân hàng.
- Biên bản bù trừ công nợ.
- Giấy nộp tiền.
- Biên bản thanh lý hợp đồng.
- Các chứng từ khác có liên quan.

#### 1.3.2.2. Tài khoản sử dụng

Để theo dõi các khoản thanh toán với khách hàng về tiền bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ, tài khoản kế toán sử dụng tài khoản 131- Phải thu của khách hàng. Tài khoản này dùng để phản ánh các khoản nợ phải thu và tình hình thanh toán các khoản nợ phải thu của doanh nghiệp với khách hàng về tiền bán sản phẩm, hàng hóa, bất động sản đầu tư, tài sản cố định, dịch vụ cung cấp.

Tài khoản 131 có kết cấu như sau:

##### **Bên Nợ:**

- Số tiền phải thu của khách hàng phát sinh trong kỳ khi bán sản phẩm, hàng hóa, bất động sản đầu tư, tài sản cố định, dịch vụ, các khoản đầu tư tài chính;
- Số tiền thừa trả lại cho khách hàng;
- Đánh giá lại các khoản phải thu của khách hàng là khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập BCTC (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

##### **Bên Có:**

- Số tiền khách hàng đã trả nợ;
- Số tiền đã nhận ứng trước, trả trước của khách hàng;
- Khoản giảm giá hàng bán trừ vào nợ phải thu của khách hàng;
- Doanh thu của số hàng đã bán bị người mua trả lại (có thuế GTGT hoặc không có thuế GTGT);
- Số tiền chiết khấu thanh toán và chiết khấu thương mại cho người mua;

- Đánh giá lại các khoản phải thu của khách hàng là khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập BCTC (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán).

+ ***Số Dư Bên Nợ:***

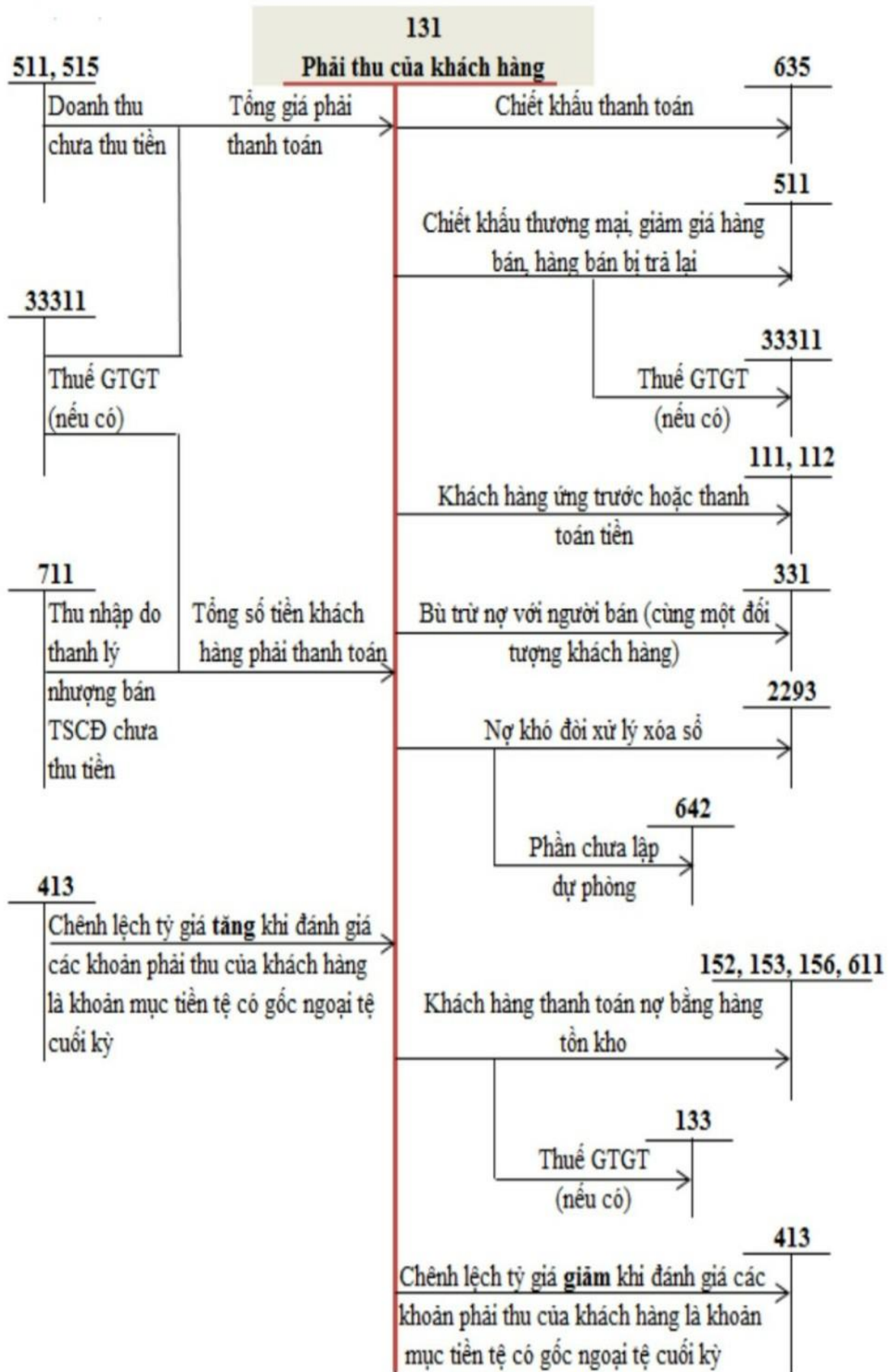
Số tiền còn phải thu của khách hàng.

+ ***Số Dư Bên Có (nếu có):***

Số dư bên Có phản ánh số tiền nhận trước hoặc số đã thu nhiều hơn số phải thu của khách hàng chi tiết theo từng đối tượng cụ thể.

***1.3.3. Hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thanh toán với người mua trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.***

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, có những nghiệp vụ kinh tế phát sinh làm tăng khoản phải thu với khách hàng, đồng thời cũng có những nghiệp vụ kinh tế phát sinh làm giảm khoản phải thu với khách hàng. Các nghiệp vụ này được khái quát thông qua Sơ đồ dưới 1.1 dưới đây:



Sơ đồ 1.1: Sơ đồ các nghiệp vụ hạch toán khoản phải thu khách hàng

## **1.4. Nội dung kế toán thanh toán với người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

### **1.4.1. Nguyên tắc kế toán thanh toán với người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Phải trả người bán phản ánh các khoản nợ phải trả của doanh nghiệp cho người bán vật tư, hàng hóa, người cung cấp dịch vụ, người bán bất động sản đầu tư, tài sản cố định, các khoản đầu tư tài chính theo hợp đồng kinh tế đã ký kết. Đồng thời cũng được dùng để phản ánh tình hình thanh toán về các khoản nợ phải trả cho người nhận thầu xây lắp chính, phụ.

Để theo dõi kịp thời, chính xác các nghiệp vụ thanh toán với người bán kế toán cần tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Phải theo dõi chi tiết từng khoản nợ phải trả nhà cung cấp theo từng đối tượng, thường xuyên đối chiếu, kiểm tra đôn đốc việc thu hồi nợ.
- Đối với các nhà cung cấp giao dịch thường xuyên, có số dư nợ lớn thì định kỳ hoặc cuối tháng kế toán phải kiểm tra, đối chiếu từng khoản nợ phát sinh, số đã thanh toán, số còn phải thanh toán, có xác nhận bằng văn bản.
- Đối với các khoản phải trả có gốc ngoại tệ thì phải theo dõi cả nguyên tệ cả nguyên tệ và quy đổi theo đồng Việt Nam. Cuối kỳ phải điều chỉnh số dư theo thực tế.
- Đối với các khoản phải trả phát sinh bằng vàng, bạc, đá quý cần chi tiết theo cả chỉ tiêu giá trị và hiện vật. Cuối kỳ phải điều chỉnh số dư theo tỷ giá thực tế.
- Cần phải phân loại các khoản phải trả khách hàng theo thời gian thanh toán cũng như theo đối tượng để có kế hoạch thanh toán phù hợp.

### **1.4.2. Chứng từ, tài khoản kế toán thanh toán với người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

#### **1.4.2.1. Chứng từ sử dụng:**

- Hợp đồng kinh tế
- Hóa đơn giá trị gia tăng
- Biên bản kiểm nghiệm
- Phiếu nhập kho
- Biên bản đối chiếu công nợ
- Các chứng từ liên quan khác

#### **1.4.2.2. Tài khoản sử dụng**

Để theo dõi các khoản nợ phải trả cho người cung cấp, người bán vật tư hàng hóa, dịch vụ... kế toán sử dụng tài khoản 331 - Phải trả cho người bán. Tài khoản này dùng để phản ánh tình hình thanh toán về các khoản nợ phải trả. Tài khoản 331 có kết cấu như sau:

+ **Bên Nợ:**

- Số tiền đã trả cho người bán vật tư, hàng hoá, người cung cấp dịch vụ;
- Số tiền người bán chấp thuận giảm giá hàng hoá hoặc dịch vụ đã giao theo hợp đồng;
- Chiết khấu thanh toán và chiết khấu thương mại được người bán chấp thuận cho doanh nghiệp giảm trừ vào nợ phải trả cho người bán;
- Giá trị vật tư, hàng hoá thiếu hụt, kém phẩm chất khi kiểm nhận và trả lại người bán.
- Số tiền ứng trước cho người bán, người cung cấp, nhưng chưa nhận được vật tư, hàng hoá, dịch vụ;

+ **Bên Có:**

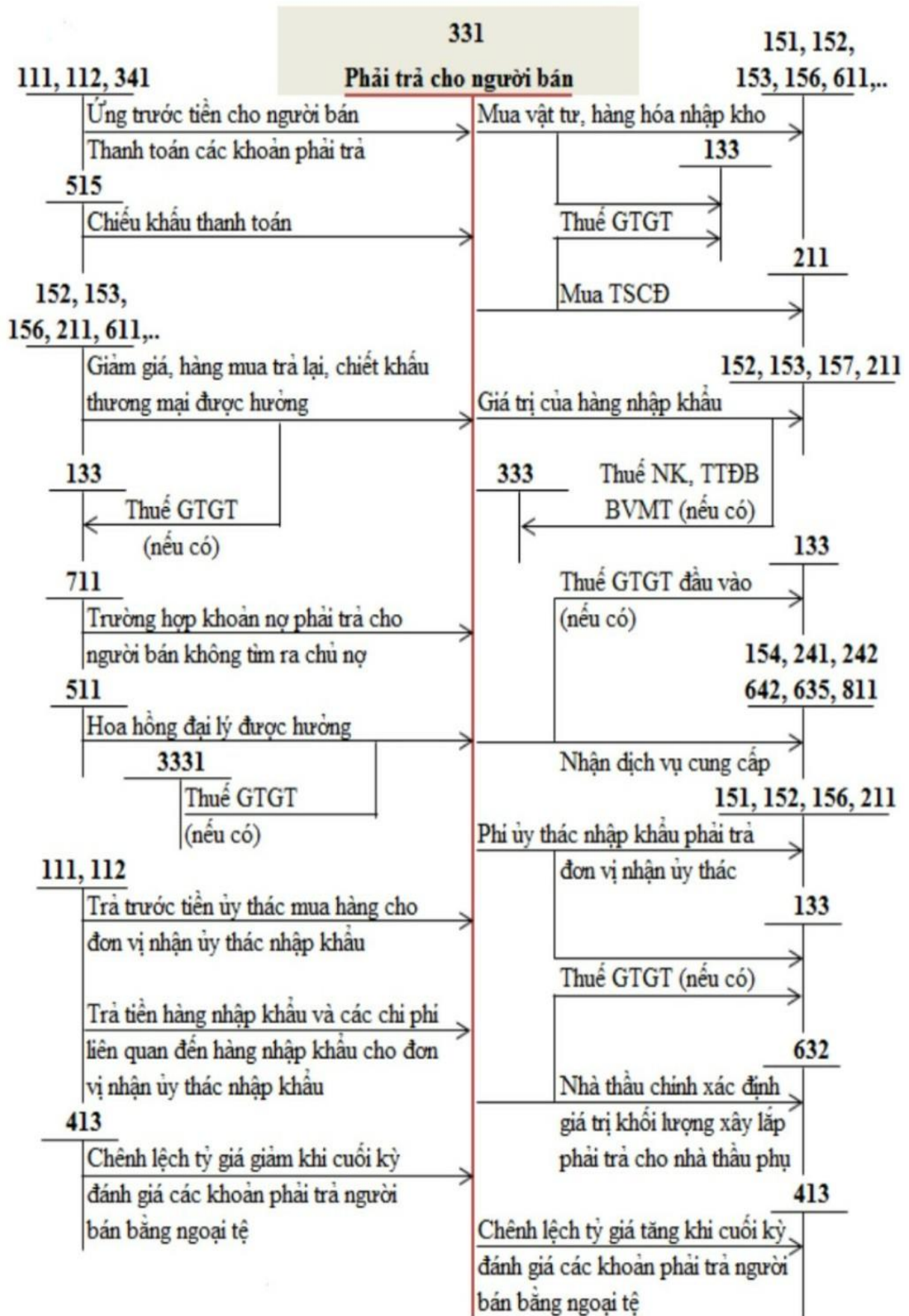
- Số tiền phải trả cho người bán vật tư, hàng hoá, người cung cấp dịch vụ ;
- Điều chỉnh số chênh lệch giữa giá tạm tính nhỏ hơn giá thực tế của số vật tư, hàng hoá, dịch vụ đã nhận, khi có hoá đơn hoặc thông báo giá chính thức.

+ **Số dư bên Có:**

- Số tiền còn phải trả cho người bán, người cung cấp.
- Tài khoản này có thể có số dư bên Nợ, số dư bên Nợ (nếu có) phản ánh số tiền đã ứng trước cho người bán hoặc số tiền đã trả nhiều hơn số phải trả cho người bán theo chi tiết của từng đối tượng.

**1.4.3. Hạch toán các nghiệp vụ thanh toán với người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, có những nghiệp vụ kinh tế phát sinh làm tăng khoản phải trả người bán, đồng thời cũng có những nghiệp vụ kinh tế phát sinh làm giảm khoản phải trả người bán. Các nghiệp vụ này được khái quát thông qua Sơ đồ dưới 1.2 dưới đây:



Sơ đồ 1.2: Sơ đồ các nghiệp vụ hạch toán khoản phải trả người bán

## **1.5. Đặc điểm ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.**

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp nhỏ và vừa được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán cho riêng mình nhưng phải đảm bảo cung cấp thông tin về giao dịch kinh tế một cách minh bạch, đầy đủ và phải đảm bảo dễ kiểm tra, dễ kiểm soát và dễ đối chiếu. Trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo hướng dẫn tại phụ lục của TT 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ tài chính. Theo phụ lục doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể áp dụng một trong 4 hình thức dưới đây:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung;
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ;
- Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái;
- Hình thức kế toán trên máy vi tính.

### ***1.5.1. Đặc điểm ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Nhật ký chung***

Hình thức Sổ Nhật ký chung phù hợp với mọi loại hình doanh nghiệp. Theo hình thức sổ này tất cả các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo trình tự thời gian được phản ánh vào sổ Nhật ký chung, sau đó số liệu từ Nhật ký chung sẽ được dùng để vào sổ cái.

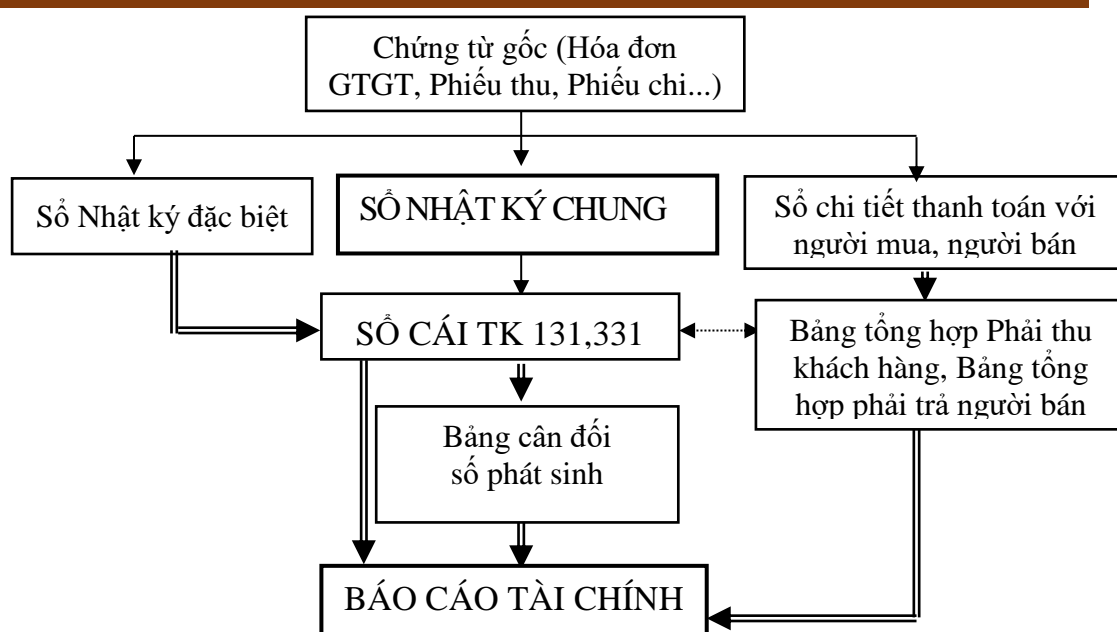
Ngoài Nhật ký chung để phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian người ta còn có thể mở thêm sổ nhật ký đặc biệt để phản ánh các đối tượng có số lượng nghiệp vụ phát sinh lớn, thường xuyên nhằm giảm bớt khối lượng

Hình thức kế toán Nhật ký chung gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Sổ Nhật ký chung, Sổ Nhật ký đặc biệt;
- Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Nhật ký chung được thể hiện thông qua Sơ đồ 1.3 dưới đây:





**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày
- ====> Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

*Sơ đồ 1.3: Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Nhật ký chung*

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng để ghi sổ Nhật ký chung, sau đó dựa vào số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung ghi sổ cái theo các tài khoản kế toán phù hợp. Nếu đơn vị có mở sổ, thẻ kế toán chi tiết thì đồng thời với việc ghi sổ Nhật ký chung các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào sổ kế toán chi tiết có liên quan.

Trường hợp đơn vị mở các sổ Nhật ký đặc biệt thì hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ được dùng làm căn cứ ghi sổ, ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký đặc biệt có liên quan. Định kỳ (3, 5, 10,... ngày) hoặc cuối tháng, tùy khối lượng nghiệp vụ phát sinh, tổng hợp từng sổ Nhật ký đặc biệt, lấy số liệu để ghi vào các tài khoản phù hợp trên sổ cái.

Cuối tháng, cuối quý, cuối năm, Cộng số liệu trên sổ cái, lập bảng cân đối số phát sinh. Sau khi đã kiểm tra đối chiếu khớp số liệu trên sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập các Báo cáo tài chính. Về nguyên tắc, tổng số phát sinh nợ và tổng số phát sinh có trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng

tổng số phát sinh nợ và tổng số phát sinh có trên sổ Nhật ký chung cùng kỳ.

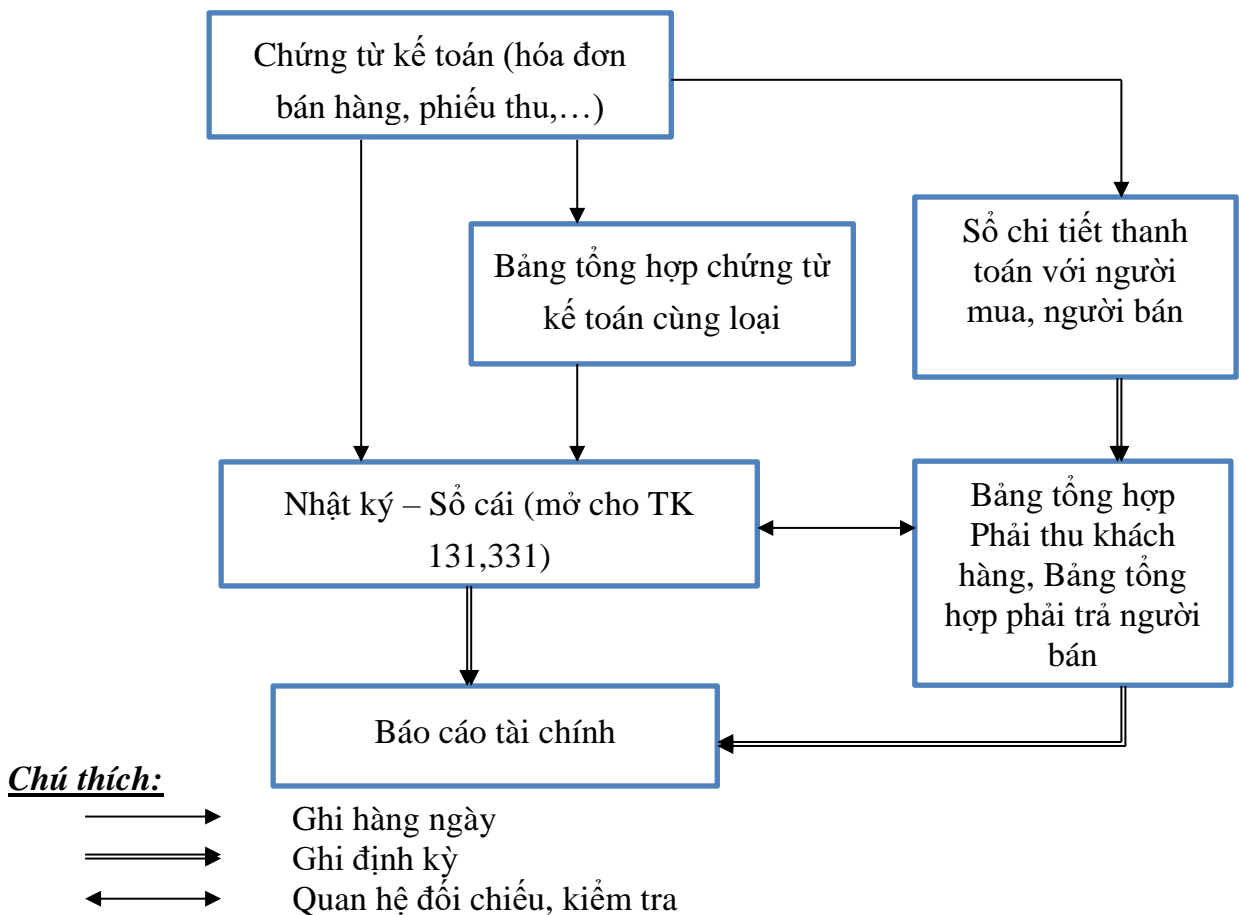
**1.5.2. Đặc điểm điểm ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Nhật ký – Sổ cái**

Theo hình thức sổ này thì toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo thời gian được phản ánh trên cùng một vài trang sổ Nhật ký - Sổ cái. Đây là sổ tổng hợp duy nhất. Toàn bộ các nghiệp vụ tài khoản mà doanh nghiệp sử dụng sẽ được phản ánh trên Nhật ký sổ cái. Mỗi một chứng từ sẽ được phản ánh một dòng trên Nhật ký - sổ cái. Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - Sổ Cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái gồm các loại sổ sách chủ yếu sau:

- Nhật ký - Sổ Cái;
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Nhật ký sổ cái được thể hiện thông qua Sơ đồ 1.4 dưới đây:



Sơ đồ 1.4: Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Nhật ký – Sổ cái

Hàng ngày, kế toán ghi sổ Nhật ký – Sổ Cái. Để ghi sổ này kế toán cần xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có dựa vào các chứng từ kế toán hoặc bảng tổng hợp chứng từ kế toán. Số liệu của mỗi chứng từ được ghi trên một dòng ở cả 2 phần Nhật ký và Sổ Cái. Sau khi đã ghi Sổ Nhật ký – Sổ Cái, kế toán căn cứ vào các chứng từ kế toán và Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại để ghi vào Sổ, Thẻ kế toán chi tiết.

Cuối kỳ, kế toán tổng hợp số liệu để tính tổng số phát sinh đến cuối kỳ. Căn cứ để tổng hợp là cột số phát sinh ở phần Nhật ký và các cột Nợ, Có của từng tài khoản phần Sổ Cái.

Sau đó tính số dư cuối kỳ của từng tài khoản trên Nhật ký – Sổ Cái thông qua số dư đầu kỳ và số phát sinh trong kỳ.

### ***1.5.3 Đặc điểm điểm ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Chứng từ ghi sổ***

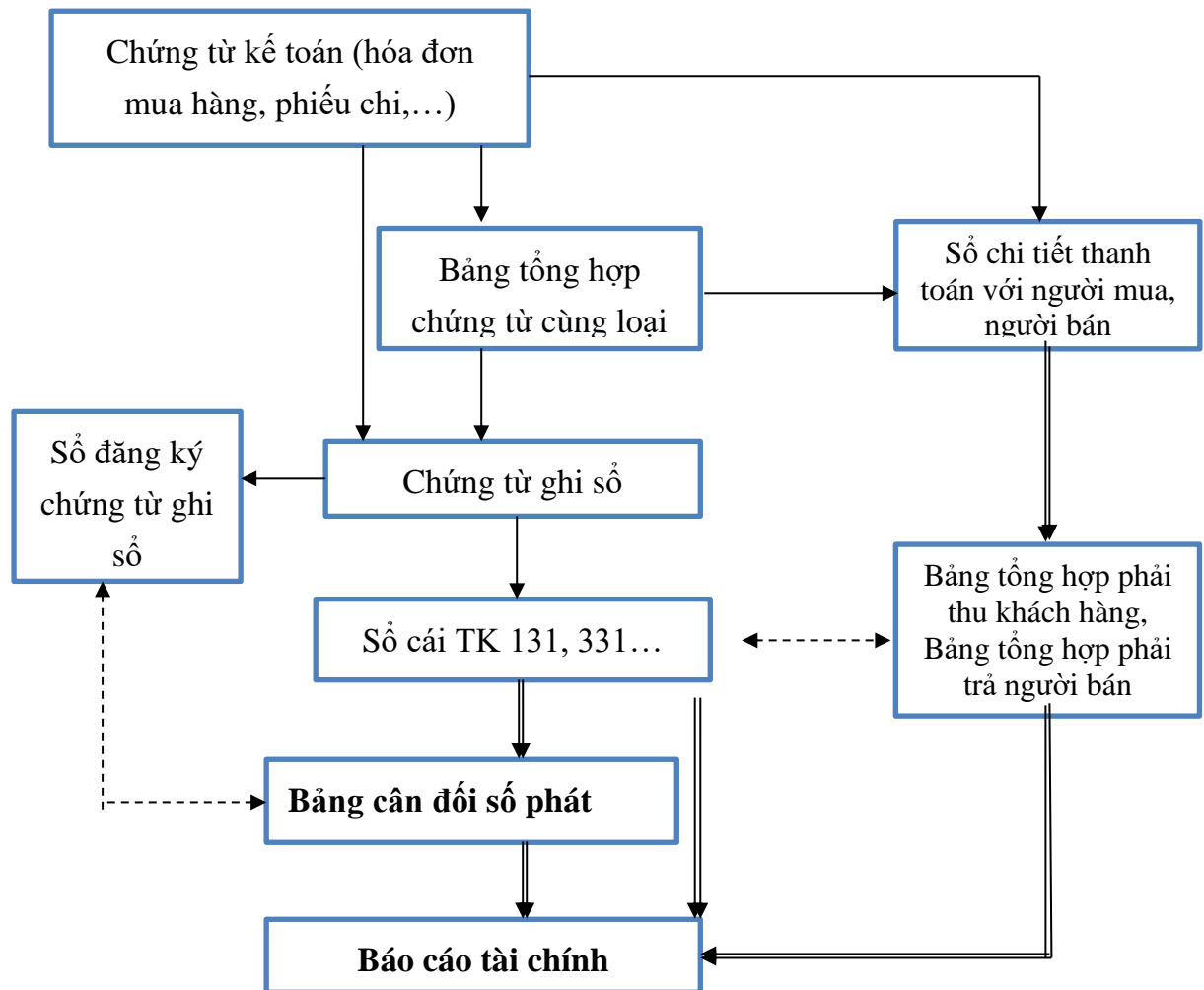
Căn cứ trực tiếp ghi sổ cái là các chứng từ ghi sổ. Theo hình thức này căn cứ vào chứng từ gốc kế toán lập chứng từ ghi sổ, các chứng từ ghi sổ sau khi lập xong sẽ được xếp hàng vào sổ đăng ký chứng từ ghi sổ để lấy số hiệu ngày tháng. Các Chứng từ ghi sổ sau khi Đăng ký lấy số hiệu cùng các chứng từ gốc đính kèm được kế toán trưởng duyệt sẽ là căn cứ ghi sổ cái

- Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng nội dung kinh tế.

- Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ gồm các loại sổ sách chủ yếu sau: Chứng từ ghi sổ; Sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ; Sổ Cái; Các sổ, thẻ kế toán chi tiết.

Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Chứng từ ghi sổ được thể hiện thông qua Sơ đồ 1.5 dưới đây:



**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày
- =====> Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 1.5: Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Chứng từ ghi sổ

- Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, kế toán lập Chứng từ ghi sổ. Căn cứ vào Chứng từ ghi sổ để ghi vào sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ, sau đó được dùng để ghi vào Sổ Cái. Các chứng từ sau khi làm căn cứ lập Chứng từ ghi sổ được dùng để ghi vào Sổ, Thẻ kế toán chi tiết có liên quan.

- Cuối tháng, phải khoá sổ tính ra tổng số tiền của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh trong tháng trên sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ, tính ra Tổng số phát sinh Nợ, Tổng số phát sinh Có và Số dư của từng tài khoản

trên Sổ Cái. Căn cứ vào Sổ Cái lập Bảng Cân đối số phát sinh.

- Sau khi đối chiếu khớp đúng, số liệu ghi trên Sổ Cái và Bảng tổng hợp chi tiết (được lập từ các sổ, thẻ kế toán chi tiết) được dùng để lập Báo cáo tài chính.

- Quan hệ đối chiếu, kiểm tra phải đảm bảo Tổng số phát sinh Nợ và Tổng số phát sinh Có của tất cả các tài khoản trên Bảng Cân đối số phát sinh phải bằng nhau và bằng Tổng số tiền phát sinh trên sổ Đăng ký Chứng từ ghi sổ.

- Tổng số dư Nợ và Tổng số dư Có của các tài khoản trên Bảng Cân đối số phát sinh phải bằng nhau, và số dư của từng tài khoản trên Bảng Cân đối số phát sinh phải bằng số dư của từng tài khoản tương ứng trên Bảng tổng hợp chi tiết.

#### ***1.5.4. Đặc điểm điểm ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức kế toán máy.***

Đặc trưng cơ bản của Hình thức kế toán máy là công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính. Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

Các loại sổ của Hình thức kế toán máy: Phần mềm kế toán được thiết kế theo Hình thức kế toán nào sẽ có các loại sổ của hình thức kế toán đó nhưng không hoàn toàn giống mẫu sổ kế toán ghi bằng tay.

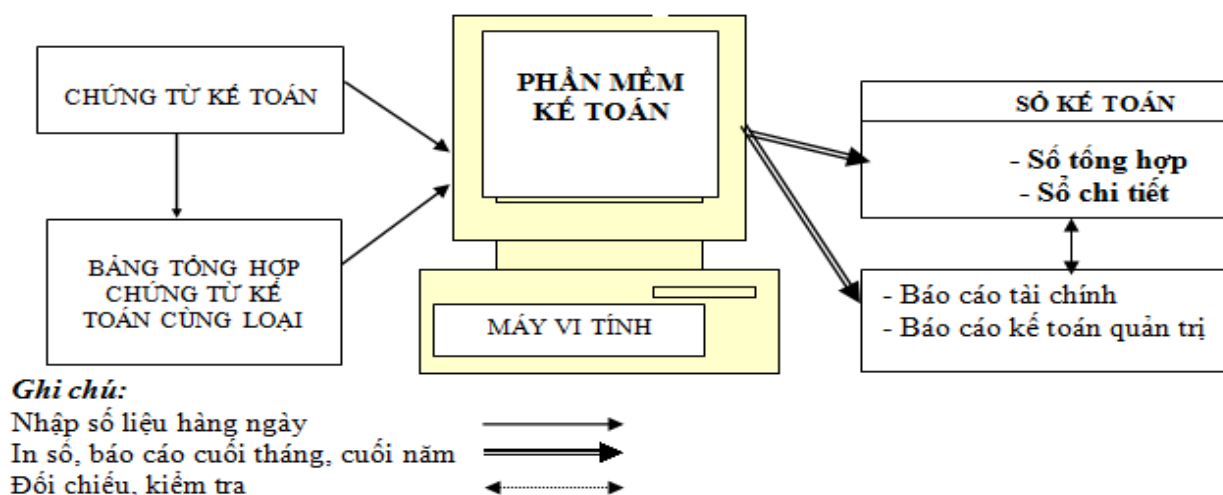
*Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán máy:*

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán.

- Cuối kỳ, kế toán thực hiện các thao tác khoá sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong

kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy.

Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức Chứng từ ghi sổ được thể hiện thông qua Sơ đồ 1.6 dưới đây:



Sơ đồ 1.6: Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người mua, người bán theo hình thức kế toán máy

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN THANH TOÁN VỚI NGƯỜI MUA, NGƯỜI BÁN TẠI CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM

#### 2.1. Khái quát chung về Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

##### 2.1.1. Quá trình hình thành phát triển của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

- Tên đăng ký chính thức là: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM
- Loại hình hoạt động: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn
- Mã số thuế: 0201629052
- Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lôi, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Hải Phòng
- Đại diện pháp luật: Trịnh Tất Thắng
- Ngày cấp giấy phép: 26/06/2017 , Ngày hoạt động: 26/06/2017
- Để thuận tiện cho việc thanh toán Công ty mở tài khoản tại PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng, Số tài khoản: 2077040286238.

Công ty là doanh nghiệp tư nhân được thành lập năm 2017 với tên gọi là Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM. Ngày 26/06/2017 Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng, đã cấp giấy phép kinh doanh cho công ty chính thức đi vào hoạt động với hình thức là Công ty Trách nhiệm hữu hạn. Cho đến nay, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM hoạt động chính trong lĩnh vực thiết kế, thi công các hạng mục cổng, cửa, lan can cầu thang inox, sắt mỹ thuật các loại và kinh doanh các sản phẩm inox, sắt ống, hộp.

Mục tiêu của công ty: Huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc phát triển sản xuất kinh doanh về xây dựng các công trình dân dụng kết hợp với việc kinh doanh các sản phẩm nội thất nhằm thu lợi nhuận tối đa.

*Những thuận lợi và khó khăn của công ty trong quá trình hoạt động:*

Trong quá trình hoạt động công ty có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn

- Thuận lợi:

+ Đội ngũ nhân viên có năng lực, có ý thức trách nhiệm, năng động, sáng tạo và luôn nỗ lực hết mình với công việc.

+ Văn phòng được trang bị đầy đủ các thiết bị để phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty.

+ Môi trường làm việc chuyên nghiệp khi các phòng ban được phân công rõ ràng và nhất quán.

Khó khăn: thị trường tiêu thụ bị cạnh tranh vì càng ngày càng có nhiều đối thủ không ngừng chiếm lĩnh lấy thị trường này.

### **2.1.2. Đặc điểm hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

Ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Vitacom

<b>Mã ngành</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Ngành chính</b>
3830	Tái chế phế liệu	N
42200	Xây dựng công trình công ích	N
<b>42900</b>	<b>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</b>	<b>Y</b>
43120	Chuẩn bị mặt bằng	N
43210	Lắp đặt hệ thống điện	N
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	N
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa); và động vật sống	N
46310	Bán buôn gạo	N
4632	Bán buôn thực phẩm	N
<b>4662</b>	<b>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</b>	<b>Y</b>

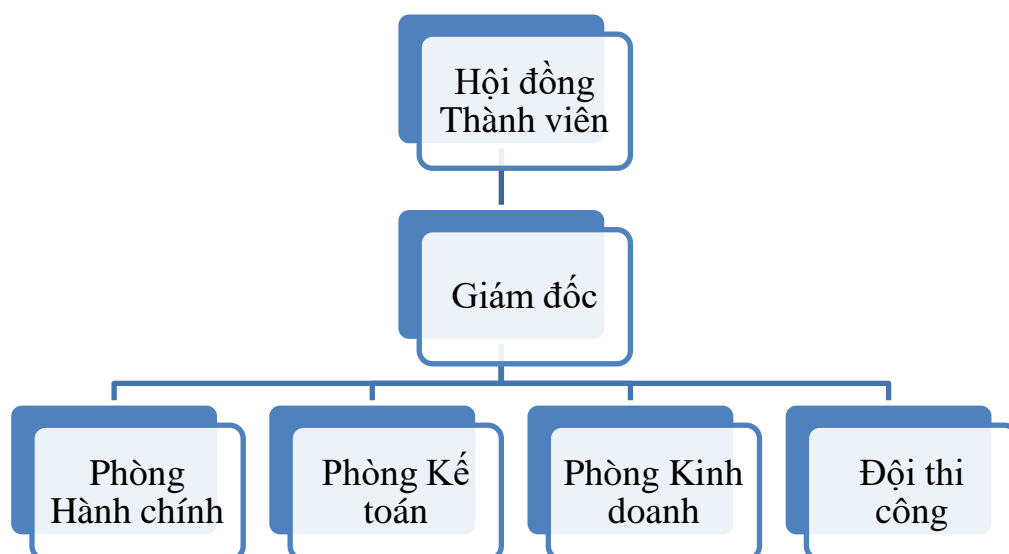


Mã ngành	Mô tả	Ngành chính
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	N
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	N
73100	Quảng cáo	N
74100	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	N
1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	N

Trên đây là ngành nghề kinh doanh được Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM đăng ký với Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng. Tuy nhiên, hoạt động kinh doanh chính của Công ty trong thời gian vừa qua là: thiết kế, thi công các hạng mục công, cửa, lan can cầu thang inox, sắt mỹ thuật các loại và kinh doanh các sản phẩm inox, sắt ống, hộp.

### 2.1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

Công ty đã áp dụng hình thức tổ chức bộ máy quản lý theo hình thức trực tuyến chức năng. Bộ máy quản lý của Công ty được xây dựng và thực hiện theo chế độ một thủ trưởng. Các phòng ban chức năng có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi của mình. Sau đây là sơ đồ về bộ máy quản lý của Công ty:



Sơ đồ 2.1: Sơ đồ bộ máy quản lý tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

❖ **Hội đồng thành viên**

- Quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty sau khi đề nghị và được Chủ sở hữu công ty phê duyệt
- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hằng năm và gửi quyết định đến Chủ sở hữu công ty để tổng hợp, giám sát
- Đề nghị Chủ sở hữu công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật đối với Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Giám đốc công ty.
- Quyết định hoặc ủy quyền Giám đốc quyết định dự án đầu tư, hợp đồng vay, cho vay, mua, bán tài sản theo quy định

❖ **Giám đốc**

Là người đại diện theo pháp luật của công ty. Giám đốc công ty nhân danh công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Bao gồm các nhiệm vụ: Quyết định tất cả các vấn đề có liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của công ty; Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty; Ban hành quy chế quản lý nội bộ của công ty; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm người quản lý trong công ty; Ký kết hợp đồng nhân danh công ty; Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh; Quyết định lương, thưởng và phụ cấp cho lao động.

**Các phòng ban chức năng:** Đây là một ban tham mưu giúp việc cho Giám đốc, chịu sự điều hành của ban Giám đốc. Ngoài việc thực hiện chức năng của mình, các phòng ban cũng phải có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nhằm kiểm tra, đối chiếu số liệu và giúp đỡ nhau hoàn thành công việc được giao.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

Chịu trách nhiệm lập kế hoạch sản xuất (từ hồ sơ thiết kế, đến lập phương án thi công), chỉ đạo sản xuất. Trong phòng Kinh doanh bộ phận kỹ thuật có chức năng kiểm tra hồ sơ thiết kế lập các mặt cắt, kiểm tra địa chất, giám sát thi công trong suốt quá trình sản xuất nhằm đảm bảo tiến độ thi công để đạt tiêu chuẩn đề ra. Đồng thời Phòng kinh doanh có chức năng thực hiện các hoạt động tiếp thị -

bán hàng tới các khách hàng và khách hàng tiềm năng của công ty nhằm đạt mục tiêu về doanh số, thị phần,... Lập các kế hoạch kinh doanh và triển khai thực hiện; thực hiện hoạt động bán hàng tới các khách hàng nhằm mang lại doanh thu cho công ty

❖ **Phòng Hành chính:**

+ Có nhiệm vụ thực hiện các công việc hành chính như tiếp nhận, phát hành và lưu trữ công văn, giấy tờ tài liệu. Quản lý nhân sự, nghiên cứu, xây dựng cơ cấu tổ chức công ty. Thực hiện một số công việc về chế độ chính sách cũng như vấn đề lương bổng khen thưởng. Quản trị tiếp nhận lưu trữ công văn từ trên xuống, chuyển giao cho các bộ phận có liên quan.

+ Là đơn vị tham mưu giúp giám đốc chỉ đạo quản lý về tổ chức cán bộ, lao động tiền lương, xây dựng kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, tuyển dụng nguồn lực, ban hành các quy chế nội bộ.

+ Giải quyết các chế độ chính sách, quyền lợi của công nhân viên trong Công ty.

- **Phòng Kế toán:**

+ Giám sát về tài chính, kiểm tra phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp thông tin kế toán một cách chính xác, kịp thời giúp giám đốc ra quyết định sản xuất kinh doanh.

+ Giám đốc việc sử dụng vốn và quản lý việc sử dụng tài sản của công ty đảm bảo đúng mục đích yêu cầu và có hiệu quả.

+ Mở các loại sổ sách, biểu mẫu kế toán, ghi chép phản ánh số hiện có tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn quá trình sản xuất kinh doanh của công ty.

+ Lập các báo cáo tài chính định kỳ đầy đủ, thực hiện nghiêm chỉnh việc trích nộp ngân sách. Trích và sử dụng đúng các loại quỹ theo quy định hiện hành.

+ Lập các hoá đơn thực hiện thanh toán với các chủ hàng và đơn vị liên quan, trực tiếp quản lý nguồn thu, chi.

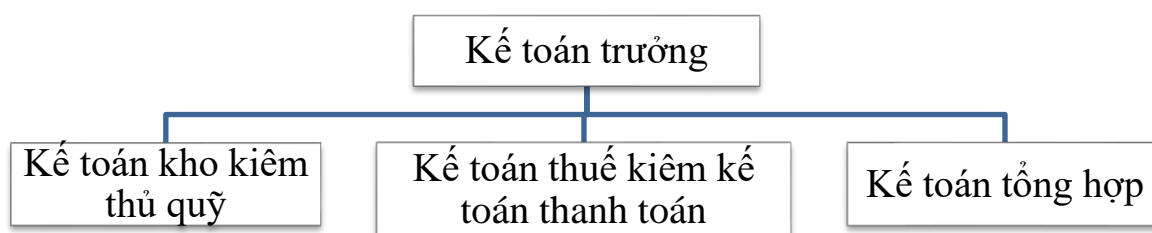
❖ **Đội thi công**

Trực tiếp thi công các hạng mục công trình công ty đã ký kết với khách hàng theo đúng tiến độ.

#### **2.1.4. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

##### **2.1.4.1. Đặc điểm bộ máy kế toán của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức theo mô hình tập trung. Phòng kế toán hạch toán mọi nghiệp vụ kế toán liên quan đến công ty, thực hiện mọi công tác kế toán nhận và xử lý chứng từ luân chuyển, ghi chép tổng hợp và lập báo cáo tài chính. Bộ máy kế toán của Công ty được thể hiện qua sơ đồ 2.2 dưới đây:



Sơ đồ 2.2: Sơ đồ bộ máy kế toán của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

#### **❖ Kế toán trưởng:**

+ Kế toán trưởng là người giúp Giám đốc công ty tổ chức chỉ đạo toàn bộ công tác hạch toán kế toán, nắm bắt thông tin kinh tế tài chính doanh nghiệp. Quản lý phân công cụ thể chức năng nhiệm vụ cho từng cán bộ công nhân viên trong phòng phù hợp với năng lực và trình độ chuyên môn của từng người.

+ Chịu sự kiểm tra giám sát về mặt nghiệp vụ chuyên môn tài chính kế toán của cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan chức năng của Nhà nước. Kiểm soát toàn bộ các chứng từ sổ sách liên quan phát sinh đến tài chính của công ty. Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc ghi chép hệ thống sổ sách chứng từ kế toán theo đúng quy định của Nhà nước.

❖ **Kế toán tổng hợp:**

+ Là người có nhiệm vụ theo dõi chi phí tính giá thành thi công các hạng mục công trình; tập hợp và luân chuyển các chứng từ từ các phân hệ kế toán có liên quan để tập hợp các yếu tố chi phí như nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, nhân công, sản xuất chung từ đó tính ra giá thành các hạng mục công trình và giá trị sản phẩm dở dang cuối kỳ của từng hạng mục công trình; cuối cùng quyết toán thanh toán khối lượng công trình hoàn thành.

+ Thanh toán số lương phải trả trên cơ sở tiền lương cơ bản và tiền lương thực tế với tỉ lệ % theo quy định hiện hành.

+ Là người tổng hợp số liệu kế toán lập báo cáo, tổng hợp các thông tin kế toán do các phần hành kế toán khác cung cấp.

❖ **Kế toán thuế kiêm kế toán thanh toán:**

+ Thực hiện nhiệm vụ kê khai và quyết toán thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác với ngân sách nhà nước.

+ Thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng, vay vốn tín dụng, lập các kế hoạch vay vốn và lập các kế hoạch thu chi. Kế toán chịu trách nhiệm trong việc thanh toán và tình hình thanh toán với tất cả khách hàng cộng thêm cả phần công nợ phải trả. Sau khi kiểm tra tính hợp lệ hợp pháp của chứng từ gốc, kế toán thanh toán viết phiếu thu chi (đối với tiền mặt), séc, uỷ nhiệm chi...(đối với tiền gửi ngân hàng) hàng tháng lập bảng tổng hợp séc và sổ chi tiết đối chiếu với sổ sách thủ quỹ, sổ phụ ngân hàng, lập kế hoạch tiền mặt gửi lên cho ngân hàng có quan hệ giao dịch.

+ Lập kế hoạch thanh toán với nhà cung cấp hàng tuần, hàng tháng. Chủ động liên hệ với nhà cung cấp trong trường hợp kế hoạch thanh toán không đảm bảo. Thực hiện nghiệp vụ thanh toán bằng tiền mặt hay tiền gửi cho nhà cung cấp: nhận hoá đơn, xem xét phiếu đề nghị thanh toán, lập phiếu chi. Thực hiện các nghiệp vụ chi nội bộ như lương, thanh toán mua hàng ngoài. Theo dõi nghiệp vụ tạm ứng

❖ **Kế toán kho kiêm thủ quỹ:**

+ Chịu trách nhiệm thu, chi theo chứng từ gốc dưới sự chỉ đạo của kế toán trưởng, đảm bảo việc thu, chi tiền mặt theo chứng từ gốc, tồn quỹ tiền mặt, kết hợp sổ sách kế toán.

+ Tiền mặt tồn quỹ phải được sắp xếp theo loại giấy bạc và được kiểm lại cuối ngày. Khóa Sổ và niêm kết trước khi ra về.

+ Thực hiện nhập xuất nguyên vật liệu và theo dõi trên sổ sách kế toán theo quy định.

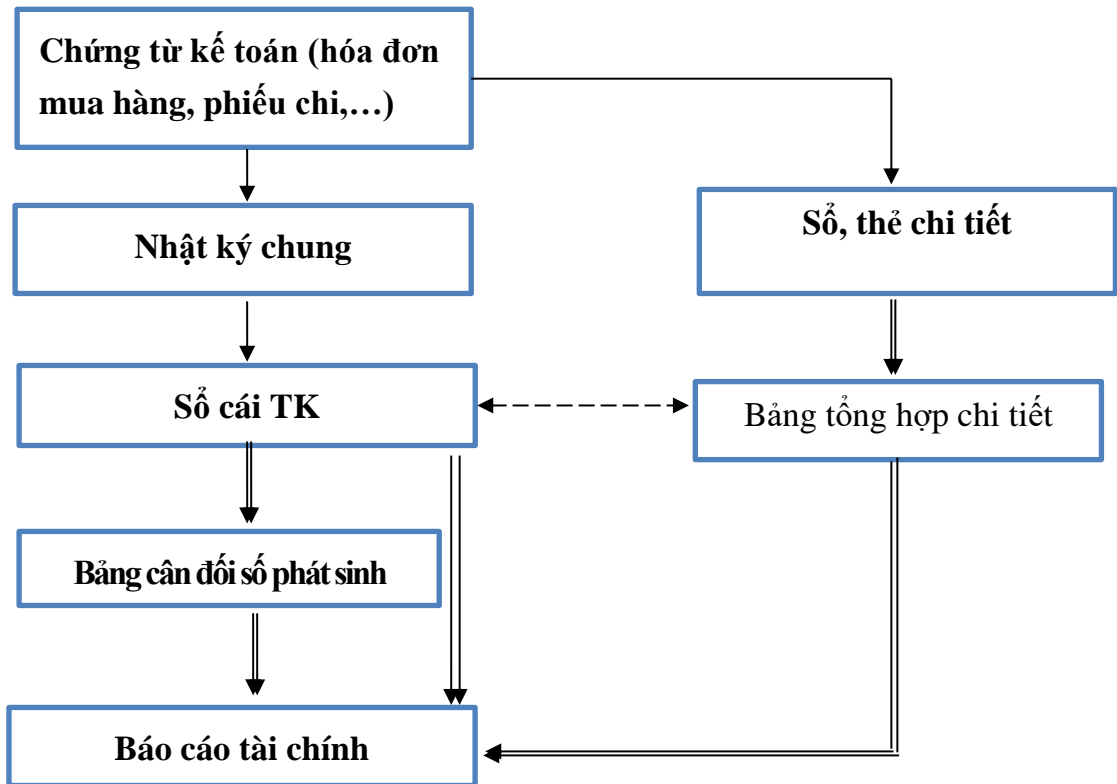
#### **2.1.4.2. Chế độ và các chính sách kế toán áp dụng tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

Công ty thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản, chế độ chứng từ theo quy định về hệ thống tài khoản do Bộ Tài chính ban hành theo thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC.

- **Niên độ kế toán** bắt đầu từ ngày 01/01 kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm.
- **Đơn vị tiền tệ** sử dụng ghi chép là: Đồng Việt Nam.
- **Phương pháp khấu hao:** Phương pháp khấu hao đường thẳng.
- **Phương pháp tính thuế GTGT:** theo phương pháp khấu trừ.
- **Phương pháp tính giá xuất kho:** Theo phương pháp bình quân liên hoàn.
- **Phương pháp hạch toán hàng tồn kho:** Theo phương pháp kê khai thường xuyên.

#### **2.1.4.3. Hình thức ghi sổ kế toán áp dụng tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

- Là một đơn vị hoạt động chính trong lĩnh vực thiết kế, thi công các hạng mục công, cửa, lan can cầu thang inox, sắt mỹ thuật các loại và kinh doanh các sản phẩm inox, sắt ống, hộp, nghiệp vụ kinh tế phát sinh khá nhiều, do đó để hệ thống hóa và tính các chỉ tiêu kế toán theo yêu cầu quản lý, đồng thời có đội ngũ kế toán tương đối đồng đều về mặt chuyên môn, bởi đều được đào tạo qua các trường lớp từ bậc cao đẳng đến đại học. Vì vậy, công ty chọn hình thức kế toán: “Nhật ký chung”. Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung được thể hiện thông qua sơ đồ 2.3 dưới đây:



**Chú thích:**

- > Ghi hàng ngày
- ====> Ghi định kỳ
- ←-----> Quan hệ đối chiếu, kiểm tra

**Sơ đồ 2.3:** Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã được kiểm tra tính hợp pháp được dùng làm căn cứ ghi sổ, kế toán ghi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào Sổ Nhật ký chung. Đồng thời từ chứng từ gốc kế toán ghi vào sổ, thẻ kế toán chi tiết. Từ sổ Nhật ký chung kế toán tiến hành ghi chép các sổ cái có liên quan.

Cuối kỳ, kế toán tiến hành cộng số liệu trên sổ cái để lập bảng cân đối số phát sinh căn; cứ vào bảng tổng hợp chi tiết lập bảng tổng hợp chi tiết các tài khoản.

Sau khi đã kiểm tra, đối chiếu, khớp đúng số liệu ghi trên sổ cái và bảng tổng hợp chi tiết, số liệu từ bảng cân đối phát sinh và bảng tổng hợp chi tiết được dùng để lập báo cáo tài chính.

## **2.2. Thực trạng công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

### **2.2.1. Đặc điểm về phương thức thanh toán và hình thức thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

#### **❖ Phương thức thanh toán:**

Các phương thức thanh toán là yếu tố quan trọng trong quan hệ thanh toán của doanh nghiệp với tất cả các đối tượng và được thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng kinh tế. Các phương thức thanh toán hiện nay rất đa dạng và phong phú. Tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM đang đi vào kinh doanh 2 lĩnh vực chính: thiết kế, thi công các hạng mục công, cửa, lan can cầu thang inox, sắt mỹ thuật các loại và kinh doanh các sản phẩm inox, sắt ống, hộp. Công ty sử dụng hai phương thức thanh toán đó là thanh toán ngay và thanh toán chậm trả, *Cụ thể:*

- Đối với người mua: Trong hoạt động thương mại, những khách hàng là cá nhân mua sản phẩm, hàng hóa của công ty với số lượng ít hay những khách hàng và không phải là khách hàng thường xuyên của công ty, công ty sẽ áp dụng phương thức thanh toán ngay. Đối với khách hàng mua sản phẩm, hàng hóa thường xuyên với số lượng lớn công ty thường áp dụng phương thức chậm trả. Trong hoạt động hoạt động thiết kế, thi công các hạng mục công, cửa, lan can cầu thang inox, sắt mỹ thuật các loại, khi ký hợp đồng hoặc thực hiện thỏa thuận thi công cho khách hàng thi công ty thường sẽ được khách hàng ứng một khoản tiền nhất định tùy theo thỏa thuận để đảm bảo hợp đồng hoặc thỏa thuận được diễn ra. Khi các hạng mục hoàn thành bàn giao công ty sẽ viết hóa đơn cho khách hàng và thanh toán tiếp.

- Đối với người bán: Công ty thanh toán ngay cho những nhà cung cấp nhỏ, lẻ có giá trị thấp, còn với nhà cung cấp lâu năm, cung cấp số lượng hàng nhiều công ty có thể trả ngay hoặc chậm trả tùy vào thỏa thuận giữa hai bên.

#### **❖ Các hình thức thanh toán:**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM áp dụng 2 hình thức thanh toán là bằng tiền mặt và chuyển khoản. Các khoản thanh toán bằng chuyển



khoản sẽ được thực hiện thông qua Phòng giao dịch ngân hàng PGbank Trần Nguyên Hãn – Chi nhánh Hải Phòng, Số tài khoản: 2077040286238.

- Đối với các khoản thanh toán với người mua, công ty có thể áp dụng hình thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc tiền gửi ngân hàng do thỏa thuận giữa hai bên không căn cứ vào giá trị hợp đồng.

- Đối với các khoản thanh toán cho người bán có giá trị hợp đồng từ 20.000.000 đồng trở lên, công ty sẽ thanh toán bằng hình thức chuyển khoản. Đối với hợp đồng có giá trị dưới 20.000.000 đồng công ty có thể chuyển khoản hoặc thanh toán bằng tiền mặt tùy theo thỏa thuận giữa hai bên.

### ***2.2.2. Thực trạng công tác kế toán thanh toán với người mua tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM***

#### ***2.2.2.1. Chứng từ sử dụng:***

- + Hóa đơn giá trị gia tăng
- + Hợp đồng kinh tế
- + Hợp đồng mua bán hàng hóa
- + Phiếu thu
- + Giấy báo có
- + Giấy đề nghị thanh toán
- + Các chứng từ khác có liên quan ....

#### ***2.2.2.2. Tài khoản sử dụng:***

TK 131 : Phải thu của khách hàng.

Tài khoản 131 được công ty mở để theo dõi các khoản nợ phải thu phát sinh tăng trong kỳ và tình hình thanh toán các khoản nợ phải thu với khách hàng. Để phục vụ cho yêu cầu quản trị công ty sẽ mở chi tiết để theo dõi cho từng đối tượng.

Ngoài ra công ty còn sử dụng các tài khoản:

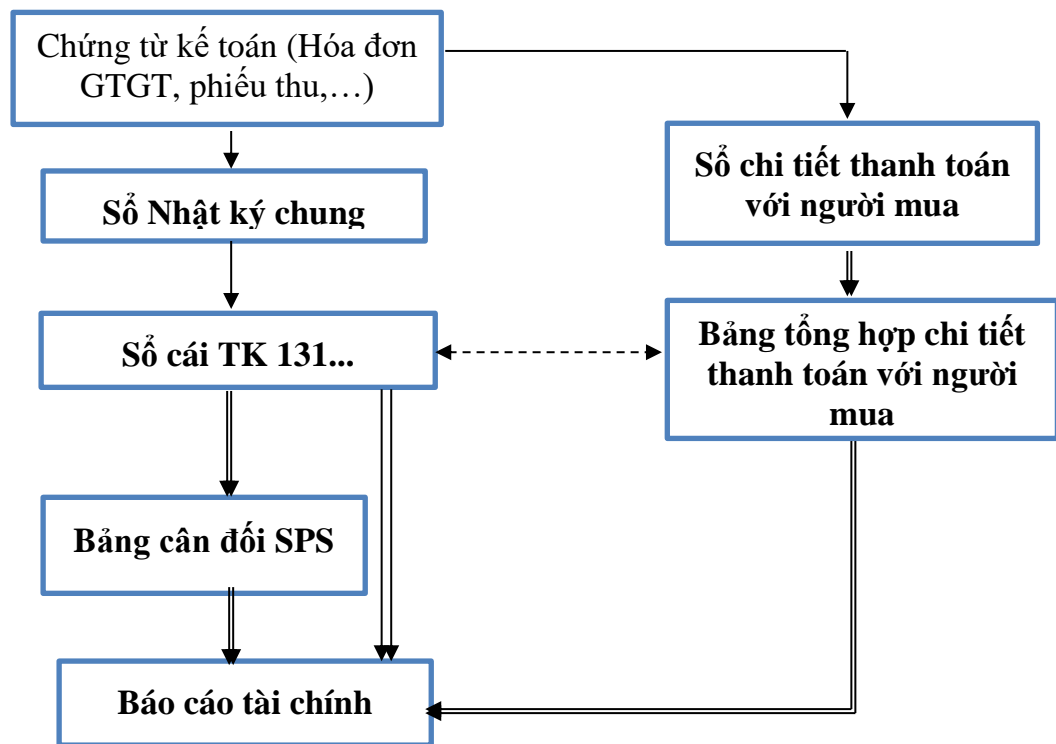
- + TK 511: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ
- + TK 333: Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước
- + TK 111: Tiền mặt
- + TK 112: Tiền gửi ngân hàng

2.2.2.3. Sổ sách sử dụng:

- + Sổ Nhật ký chung
- + Sổ chi tiết thanh toán với người mua
- + Bảng tổng hợp thanh toán với người mua
- + Sổ cái TK 131 và các tài khoản khác có liên quan

2.2.2.4. Quy trình hạch toán

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM ghi sổ kế toán thanh toán với người mua được thể hiện thông qua sơ đồ 2.4 dưới đây:



**Ghi chú:**   
 —————> Ghi hàng ngày  
 =====> Ghi định kỳ  
 - - - - -> Đối chiếu, kiểm tra

Sơ đồ 2.4: Trình tự ghi sổ trong kế toán thanh toán với người mua tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào các chứng từ gốc, ghi chép vào sổ Nhật ký chung, sau đó căn cứ số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ cái TK 131, TK 511, TK 333,... Đồng thời kế toán ghi vào sổ chi tiết TK 131 theo dõi khoản phải thu cho từng khách hàng.

- Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết TK 131 theo dõi cho từng khách hàng kế toán lập bảng tổng hợp phải thu khách hàng.

**Ví dụ 1:** Ngày 01/12/2020, Ông Hà Đức Thắng – Số 21 - Lán Bè - Lê Chân – Hải Phòng, ứng tiền làm cửa xếp Inox và lan can cầu thang bằng tiền mặt, số tiền: 15.000.000 đồng.

Căn cứ vào Phiếu thu số (**Biểu số: 2.1**) và các chứng từ kế toán có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.5**) đồng thời ghi sổ chi tiết TK 131 (**Biểu số: 2.7**), sổ quỹ tiền mặt. Căn cứ vào số liệu đã ghi sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 131 (**Biểu số: 2.6**), sổ cái TK 111.

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết TK 131 (**Biểu số: 2.7**) toán ghi vào Bảng tổng hợp nợ phải thu khách hàng (**Biểu số: 2.9**).

### **Biểu số 2.1: Phiếu thu tiền**

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI  
VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số 01 – TT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

## **PHIẾU THU**

Số: 524

Hải phòng, ngày 01 tháng 12 năm 2020

Số 111

Có:131

Họ tên người nộp tiền: Hà Đức Thắng

Địa chỉ: Số 21 - Lán Bè - Lê Chân – Hải Phòng

Lý do chi: Thu tạm ứng tiền làm cửa xếp Inox và lan can cầu thang

Số tiền: 15.000.000 đồng (Viết bằng chữ: Mười lăm triệu đồng chẵn).

Kèm theo chứng từ gốc

Ngày 01 tháng 12 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị	Kế toán trưởng	Người lập	Người nộp tiền	Thủ quỹ
(ký, họ tên)	(ký, họ tên)	(ký, họ tên)	(ký, họ tên)	(ký, họ tên)

+ Đã nhận đủ số tiền (viết bằng chữ). Mười lăm triệu đồng chẵn.

+ Tỷ giá ngoại tệ (vàng bạc, đá quý).....

+ Số tiền quy đổi.....

**Ví dụ 2:** Ngày 15/12/2020, Nghiệm thu và bàn giao cửa xếp Inox và lan can cầu thang nhà Ông Hà Đức Thắng – Số 21 - Lán Bè - Lê Chân – Hải Phòng.

Căn cứ vào hóa đơn GTGT số 0000534 (**Biểu số: 2.2**) và các chứng từ kế toán có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.5**) đồng thời ghi sổ chi tiết TK 131 (**Biểu số: 2.7**). Căn cứ vào số liệu đã ghi sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 131 (**Biểu số: 2.6**), sổ cái TK 511, sổ cái TK 333.

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết TK 131 (**Biểu số: 2.6**) lập bảng tổng hợp nợ phải thu khách hàng (**Biểu số: 2.9**).

**Biểu số 2.2: Hóa đơn giá trị gia tăng số 000534**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT0/001		
<b>( Bản thể hiện của hóa đơn điện tử )</b>			Ký hiệu: SD/20E		
Ngày 15 tháng 12 năm 2020			Số: <b>0000534</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM</b>					
Mã số thuế: 0201629052					
Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225. 3804399, fax: 0225. 3804399					
Số tài khoản: 2077040286238 – PGbank Trần Nguyễn Hãn - CN Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: <b>Hà Đức Thắng</b>					
Tên đơn vị:					
Mã số thuế:					
Địa chỉ: Số 21 - Lán Bè - Lê Chân – Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: TM					
TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Cửa xếp Inox hộp 13*26 (20*20)*0.6. nhíp ep Φ 12,7 (SUS 304)	m2	9,35	2.230.000	20.850.500
2	Cầu thang inox (SUS 304)	m2	21,4	2.150.000	51.815.000
<b>Cộng tiền hàng</b>					<b>72.665.500</b>
<b>Thuế GTGT : 10%</b>			<b>Tiền thuế GTGT</b>		<b>7.266.550</b>
<b>Tổng cộng tiền thanh toán</b>					<b>79.932.050</b>
Số tiền viết bằng chữ: <i>Bảy mươi chín triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, không trăm năm mươi đồng.</i>					
Người mua hàng (ký, ghi rõ họ tên)			Người bán hàng Ký bởi: <b>Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM</b> Ký ngày 15/12/2020		
Đơn vị cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106					

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Ví dụ 3:** Ngày 18/12/2020, theo HĐ0000541, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM bán Inox hộp cho Công ty TNHH Hiếu Hương chưa thu tiền, số tiền là: 89.417.250 đồng (đã bao gồm cả thuế GTGT 10%).

Căn cứ vào hóa đơn GTGT số 0000541 (**Biểu số: 2.3**) và các chứng từ kế toán có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.5**) đồng thời ghi sổ chi tiết TK 131 (**Biểu số: 2.8**). Căn cứ vào số liệu đã ghi sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 131 (**Biểu số: 2.6**), sổ cái TK 511, sổ cái TK 333.

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết TK 131 (**Biểu số: 2.8**) lập bảng tổng hợp nợ phải thu khách hàng (**Biểu số: 2.9**).

**Biểu số 2.3: Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000541**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b> <b>(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)</b> Ngày 18 tháng 12 năm 2020			Mẫu số: 01GTKT0/001 Ký hiệu: SD/20E Số: <b>0000541</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM</b> Mã số thuế: 0201629052 Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng Điện thoại: 0225. 3804399, fax: 0225. 3804399 Số tài khoản: 2077040286238 – PGbank Trần Nguyễn Hãn - CN Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Nguyễn Văn Vịnh Tên đơn vị: <b>Công ty TNHH Hiếu Hương</b> Mã số thuế: 0200829322 Điện thoại: 0225 3589 115 – 0225 3701 432 Địa chỉ: 930 Nguyễn Văn Linh, An Dương, Hải Phòng Hình thức thanh toán: CK, số TK 1900.25509678.342 – Techcombank – Hải Phòng					
TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Inox hộp 20x20x0.8 (Sus 304)	Kg	360	72.000	25.920.000
2	Inox hộp 25x25x0.8(Sus 304)	Kg	427,5	72.000	30.780.000
3	Inox hộp 30x30x0.8(Sus 304)	Kg	338	73.000	24.637.500
Cộng tiền hàng					81.337.500
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			8.133.750
Tổng cộng tiền thanh toán					89.471.250
Số tiền viết bằng chữ: Tám mươi chín triệu, bốn trăm bảy mươi một nghìn, hai trăm năm mươi đồng chẵn .					
Người mua hàng (ký, ghi rõ họ tên)			Người bán hàng Ký bởi: <b>Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM</b> <b>Ký ngày 15/12/2020</b>		
Đơn vị cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử: Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội (Viettel), MST: 0100109106					

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Ví dụ 4:** Ngày 31/12/2020 Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán tiền mua Inox bằng tiền gửi ngân hàng tại Phòng giao dịch Ngân hàng PGbank - Trần Nguyên Hãn – Hải Phòng, số tiền: 250.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng từ có liên quan như Giấy báo có (**Biểu số: 2.4**), kế toán ghi chép vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.5**), đồng thời ghi vào sổ chi tiết TK 131 – phải thu khách hàng mở cho Công ty TNHH Hiếu Hương (**Biểu số: 2.8**), sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng. Căn cứ vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.5**), kế toán ghi vào sổ cái TK 131 (**Biểu số: 2.6**), sổ cái TK 112.

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết TK 131 – phải thu của khách hàng mở cho Công ty TNHH Hiếu Hương (**Biểu số: 2.8**) để kế toán lập bảng tổng hợp nợ phải thu khách hàng (**Biểu số: 2.9**).



**Biểu số 2.4: Giấy báo có**



**Số: 411**

**GIẤY BÁO CÓ**

Mã GDV: QUYNHNT

Ngày: 31/12/2020

Ngân hàng TMCP XANG DAU PETROLIMEX

Mã số thuế: 1400116233-011

Địa chỉ: TMCP xăng dầu Petrolimex - PGbank Trần Nguyên Hãn chi nhánh HP

Mã khách hàng: 000377837

Tên khách hàng: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Mã số thuế: 0201629052

Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Số tài khoản: 2077040286238

Người chuyển tiền: Công ty TNHH Hiếu Hương

Ngân hàng chuyển: PGD Techcombank Tô Hiệu – Hải Phòng

Số tiền ghi có: 250.000.000 đồng

Số tiền bằng chữ : Hai trăm năm mươi triệu đồng chẵn./

Nội dung: Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán tiền tiền mua inox

**Giao dịch viên**

**Kiểm soát**

**Biểu số 2.5: Trích sổ Nhật ký chung**

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số S03a – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**

Năm 2020

Đơn vị: Đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
			...			
01/12/20	PT 524	01/12/20	Ông Thắng – Lán Bè ứng tiền làm cầu thang, cửa Inox	111 131	15.000.000	15.000.000
02/12/20	HĐ 897 PN541	02/12/20	Mua tôn của Công ty Thép Đông Sáng	152 133 331	85.384.950 8.538.495	93.923.445
08/12/20	PC 483	08/12/20	Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm	642 133 111	2.150.500 215.050	2.365.550
			...			
09/12/20	BN561 UNC512	09/12/20	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Ánh Kim	331 112	50.000.000	50.000.000
			..			
15/12/20	HD 534	15/12/20	Hoàn thiện cầu thang, cửa xếp bàn giao cho ông Thắng – Lán Bè	131 511 333	79.932.050	72.665.500 7.266.550
			...			
18/12/20	HD 541	18/12/20	Bán Inox hộp cho Công ty TNHH Hiếu Hương	131 511 333	89.471.250	81.337.500 8.133.750
			...			
21/12/20	PC 495	21/12/20	Thanh toán chi phí tiếp khách	642 133 111	4.050.000 405.000	4.455.000
			...			
25/12/20	BN584 UNC531	25/12/20	Thanh toán tiền mua tôn cho Công ty Thép Đông Sáng	331 112	80.000.000	80.000.000
			...			
31/12/20	BC 411	31/12/20	Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán tiền mua Inox	112 131	250.000.000	250.000.000
			...			
			<b>Tổng cộng</b>		<b>524.584.256.321</b>	<b>524.584.256.321</b>

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập biểu**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.6 : Trích sổ cái tài khoản 131**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số S03b – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tên tài khoản: Phải thu khách hàng, Số hiệu: 131  
Tháng 12 năm 2020

Đơn vị: Đồng Việt Nam

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền	
	SH	NT			Nợ	Có
			...			
			<b>Số dư đầu tháng 12</b>		<b>954.265.987</b>	
			...			
01/12/20	PT 524	01/12/20	Ông Thắng – Lán Bè ứng tiền làm cầu thang, cửa Inox	111		15.000.000
			...			
15/12/20	HD 534	15/12/20	Hoàn thiện cầu thang, cửa xếp bàn giao cho ông Thắng – Lán Bè	511;333	79.932.050	
			...			
19/12/20	BC 389	19/12/20	Ông Thắng – Lán Bè thanh toán nốt làm cầu thang, cửa Inox	112		64.932.050
			...			
18/12/20	HD 541	18/12/20	Bán Inox hộp cho Công ty TNHH Hiếu Hương	511;333	89.471.250	
			...			
25/12/20	HD 570	25/12/20	Bán Inox cho Công ty Ánh Kim	511;333	59.895.000	
			...			
31/12/20	BC 411	31/12/20	Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán tiền mua Inox	112		250.000.000
	...	...	...			
			<b>Cộng phát sinh</b>		<b>1.126.587.541</b>	<b>856.450.500</b>
			<b>Số dư cuối tháng 12</b>		<b>1.224.403.028</b>	

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập biểu**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.7: Sổ chi tiết phải thu khách hàng**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Mẫu số S13 - DNN

Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng (Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CHI TIẾT THANH TOÁN VỚI NGƯỜI MUA**

Tài khoản: 131 – Phải thu khách hàng

Đối tượng : Hà Đức Thắng - Số 21 - Lán Bè - Lê Chân – Hải Phòng

**Tháng 12 năm 2020**

Đơn vị tính: Đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số phát sinh		Số dư	
	SH	NT			Nợ	Có	Nợ	Có
.			<b>Số dư đầu tháng</b>				<b>0</b>	
01/12/20	PT 524	01/12/20	Ông Thắng – Lán Bè ứng tiền làm cầu thang, cửa Inox	111		15.000.000		15.000.000
15/12/20	HD 534	15/12/20	Hoàn thiện cầu thang, cửa xếp bàn giao cho ông Thắng – Lán Bè	511;333	79.932.050		64.932.050	
18/12/20	BC 389	18/12/20	Ông Thắng – Lán Bè thanh toán nốt làm cầu thang, cửa Inox	112		64.932.050	0	
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>79.932.050</b>	<b>79.932.050</b>		
			<b>Số dư cuối tháng</b>				<b>0</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.8: Sổ chi tiết phải thu khách hàng**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Mẫu số S13 - DNN

Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CHI TIẾT THANH TOÁN VỚI NGƯỜI MUA**

Tài khoản: 131 – Phải thu khách hàng  
 Đối tượng: Công ty TNHH Hiếu Hương  
 Tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số phát sinh		Số dư	
	SH	NT			Nợ	Có	Nợ	Có
			Số dư đầu tháng				246.540.250	
			...					
18/12/20	HD 541	18/12/20	Bán Inox hộp cho Công ty TNHH Hiếu Hương	511;333	89.471.250		380.043.995	
			...					
31/12/20	BC 411	31/12/20	Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán tiền mua Inox	112		250.000.000	68.458.550	
			...					
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>186.526.320</b>	<b>250.000.000</b>		
			<b>Số dư cuối tháng</b>				<b>183.066.570</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.9: Bảng tổng hợp phải thu khách hàng**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

**BẢNG TỔNG HỢP PHẢI THU KHÁCH HÀNG**

Tài khoản: 131

Tên tài khoản: Phải thu khách hàng

Tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

T T	Tên khách hàng	Số dư đầu kỳ		Số phát sinh		Số dư cuối kỳ	
		Nợ	Có	Nợ	Có	Nợ	Có
01	Công ty cổ phần Ánh Kim	85.658.742		185.658.758	186.540.000	84.777.500	
	...						
05	Công ty TNHH Hiếu Hương	246.540.250		186.526.320	250.000.000	183.066.570	
06	Hà Đức Thắng - Số 21 - Lán Bè - Lê Chân - Hải Phòng	0		79.932.050	79.932.050	0	
..	...						
	<b>Cộng</b>	<b>954.265.987</b>	<b>0</b>	<b>1.126.587.541</b>	<b>856.450.500</b>	<b>1.224.403.028</b>	<b>0</b>

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

### **2.2.3. Thực trạng công tác kế toán thanh toán với người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

#### **2.2.3.1. Chứng từ để sử dụng thanh toán với người bán gồm:**

- + Hợp đồng mua bán
- + Hóa đơn giá trị gia tăng
- + Phiếu chi
- + Giấy báo nợ của ngân hàng, ủy nhiệm chi
- + Giấy đề nghị thanh toán
- + Các chứng từ liên quan khác.

#### **2.2.3.2. Tài khoản sử dụng:**

TK 331 – Phải trả người bán.

Tài khoản này được công ty mở để theo dõi các khoản nợ phải trả người bán có phát sinh tăng trong kỳ và tình hình thanh toán các khoản nợ phải trả cho nhà cung cấp. Để phục vụ cho yêu cầu quản trị công ty đã mở sổ chi tiết để theo dõi từng đối tượng.

Ngoài ra công ty còn sử dụng các tài khoản:

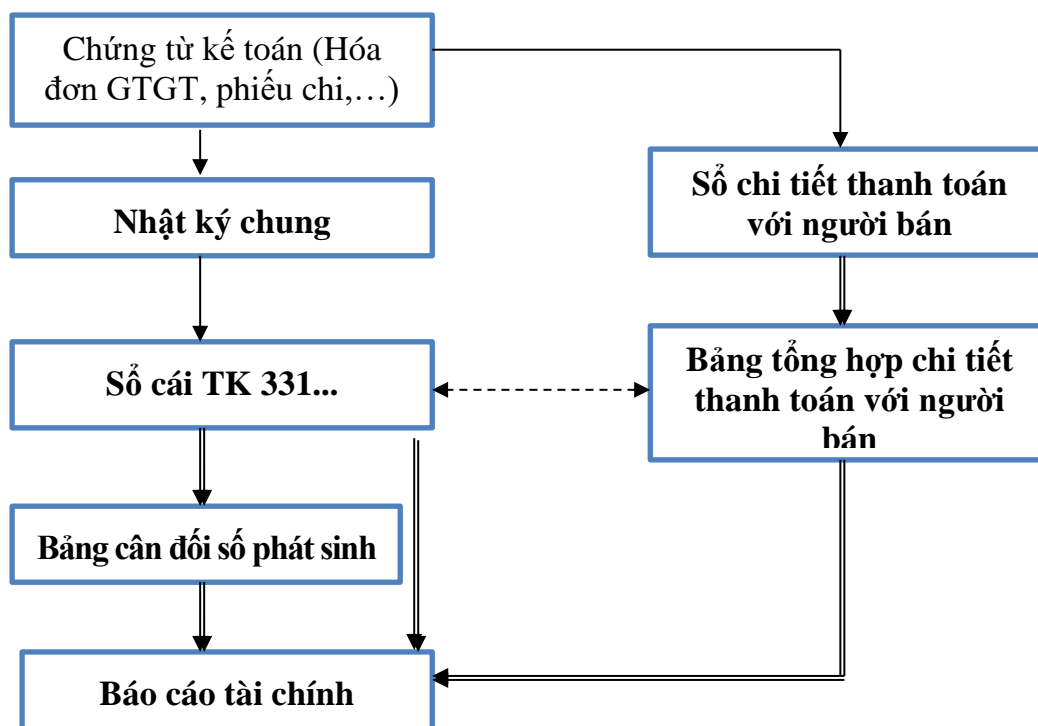
- + TK 152: Nguyên vật liệu
- + TK 154: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang
- + TK 133: Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ
- + ...

#### **2.2.3.3. Sổ sách sử dụng trong kế toán thanh toán với người bán:**

- + Nhật ký chung
- + Sổ cái TK 331.
- + Sổ chi tiết phải trả người bán
- + Sổ tổng hợp chi tiết phải trả người bán

#### **2.2.3.4. Quy trình hạch toán**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM ghi sổ kế toán thanh toán với người bán được thể hiện thông qua sơ đồ 2.5 dưới đây:



**Ghi chú:**

- : Ghi hàng ngày
- ==→ : Ghi định kỳ
- ←- - - -> : Đối chiếu kiểm tra

*Sơ đồ 2.5: Trình tự ghi sổ kế toán thanh toán với người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM*

- Hằng ngày, căn cứ vào các chứng từ để ghi sổ, kế toán tiến hành ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung, đồng thời ghi vào sổ chi tiết TK 331 – phải trả cho người bán. Sau đó căn cứ vào Nhật ký chung để ghi vào sổ cái các TK 331, TK 152, TK 133,...
- Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết mở cho từng nhà cung cấp để lập bảng tổng hợp nợ phải trả người bán.



**Ví dụ 5:** Ngày 02/12/2020 Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM mua tôn của Công ty Thép Đông Sáng nhập kho chưa thanh toán, số tiền 93.923.445 đồng ( bao gồm VAT 10%).

Căn cứ vào hóa đơn giá trị gia tăng số 0000897 (**Biểu số: 2.10**), Phiếu nhập kho, biên bản giao nhận hàng hóa và các chứng từ kế toán có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.20**) đồng thời ghi vào sổ chi tiết phải trả người bán TK 331 theo dõi cho Công ty Thép Đông Sáng (**Biểu số: 2.23**). Căn cứ vào số liệu trên sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 331 (**Biểu số: 2.21**), TK 152, TK133

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết phải trả người bán theo dõi cho Công ty Thép Đông Sáng (**Biểu số: 2.23**) để lập bảng tổng hợp chi tiết phải trả cho người bán (**Biểu số: 2.24**).

**Biểu số 2.10: Hóa đơn GTGT**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>			Mẫu số: 01GTKT3/001		
Liên 2: Giao cho khách hàng			Ký hiệu: AA/20P		
Ngày 02 tháng 12 năm 2020			Số: <b>0000897</b>		
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY THÉP ĐÔNG SÁNG</b>					
Mã số thuế: 02005993125					
Địa chỉ: Tú Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225 3 560 235 – 0225 3817589					
Số tài khoản: 0531 0099 445 4 – Vietcombank – Kiến Thụy - Hải Phòng					
Tên người mua: Nguyễn Văn Thái					
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM</b>					
Mã số thuế: 0201629052					
Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225. 3804399, fax: 0225. 3804399					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản: 2077040286238 – PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng					
T T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Tôn lạnh 4.5	kg	750	18.880	14.160.000
2	Tôn mạ màu 4.0	kg	1.160	21.750	25.230.000
3	Tôn mạ màu 4.5	kg	1.935	23.770	45.994.950
Cộng tiền hàng:					85.384.950
Thuế GTGT : 10%			Tiền thuế GTGT		8.538.495
Tổng cộng tiền thanh toán					93.923.445
Số tiền viết bằng chữ: <i>Chín mươi ba triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi năm đồng chẵn.</i>					
Người mua hàng (ký, ghi rõ họ tên)		Người bán hàng (ký, ghi rõ họ tên)		Thủ trưởng đơn vị (ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)	
( Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.11: Biên bản giao nhận hàng hóa**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập–tự do – hạnh phúc

-----o0o-----

**BIÊN BẢN GIAO NHẬN HÀNG HÓA**

Hôm nay, ngày 02 tháng 12 năm 2020, Chúng tôi gồm :

**Bên A (Bên giao hàng): CÔNG TY THÉP ĐÔNG SÁNG**

- Mã số thuế: 02005993125
- Đại diện : Ông Hà Việt Cường – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh.
- Địa chỉ: Tú Sơn, Kiến Thụy, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225 3 560 235 – 0225 3817589
- Số tài khoản: 0531 0099 445 4 – Vietcombank – Kiến Thụy - Hải Phòng

**Bên B (Bên nhận hàng): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM**

- Mã số thuế: 0201629052
- Đại diện: ông Nguyễn Văn Thái – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh.
- Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225. 3804399, fax: 0225. 3804399
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản: 2077040286238 – PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng

Hai bên cùng nhau thống nhất lập biên bản giao thực tế số lượng, chủng loại hàng hóa cụ thể như sau:

STT	Tên và quy cách sản phẩm	ĐVT	Số lượng	Đúng quy cách	Không đúng quy cách
1	Tôn lạnh 4.5	Kg	750	X	
2	Tôn mạ màu 4.0	Kg	1.160	X	
3	Tôn mạ màu 4.5	Kg	1.935	X	

Kèm theo chứng từ : Hóa đơn GTGT số **0000897**

Biên bản kết thúc vào hồi 16h cùng ngày. Hai bên đều thống nhất ký tên. Biên bản được thành lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.12: Phiếu nhập kho**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vinh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – VT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU NHẬP KHO**

Ngày 02 tháng 12 năm 2020

Số: 541

Nợ: 152            85.384.950

Có: 331            85.384.950

Họ và tên người giao: Nguyễn Văn Thái – Phòng kinh doanh - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Theo: HĐ GTGT số: 0000897 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Công ty thép Đông Sáng

Nhập tại kho: Kho công ty

T T	Tên nguyên vật liệu	Mã số	ĐVT	Số lượng		Đơn Giá	Thành tiền
				Yêu cầu	Thực nhập		
1	Tôn lạnh 4.5	TL4.5	Kg	750	750	18.880	14.160.000
2	Tôn mạ màu 4.0	MM4.0	Kg	1.160	1.160	21.750	25.230.000
3	Tôn mạ màu 4.5	MM4.5	Kg	1.935	1.935	23.770	45.994.950
	<b>Cộng tiền hàng</b>						<b>85.384.950</b>

- **Tổng số tiền (bằng chữ):** Tám mươi lăm triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, chín trăm năm mươi đồng.
- **Số chứng từ gốc kèm theo:** Hóa đơn GTGT 0000897, BB giao nhận hàng hóa

Ngày 02 tháng 12 năm 2020

Người lập phiếu      Người giao hàng      Thủ kho      Kế toán trưởng      Giám đốc  
(Ký, họ tên)            (Ký, họ tên)            (Ký, họ tên)            (Ký, họ tên)            (Ký, họ tên)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Ví dụ 6:** Ngày 08/12/2020 Công ty mua Inox các loại của Công ty cổ phần Kim khí Bắc Việt nhập kho chưa thanh toán, số tiền 69.187.500 đồng (chưa bao gồm VAT 10%).

Căn cứ vào hóa đơn giá trị gia tăng số 0000986 (**Biểu số: 2.13**), Phiếu nhập kho, biên bản giao nhận hàng hóa và các chứng từ kế toán có liên quan, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.20**) đồng thời ghi vào sổ chi tiết phải trả người bán TK 331 theo dõi cho Công ty cổ phần Kim khí Bắc Việt (**Biểu số: 2.22**). Căn cứ vào số liệu trên sổ Nhật ký chung kế toán ghi vào sổ cái TK 331 (**Biểu số: 2.21`**), TK 152, TK133

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết phải trả người bán theo dõi cho Công ty cổ phần Kim khí Bắc Việt (**Biểu số: 2.22**) để lập bảng tổng hợp chi tiết phải trả cho người bán (**Biểu số: 2.24**).

**Biểu số 2.13: Hóa đơn GTGT số 0000986**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>		Mẫu số: 01GTKT3/001			
Liên 2: Giao khách hàng		Ký hiệu: AA/20P			
Ngày 08 tháng 12 năm 2020		Số: <b>0000986</b>			
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ BẮC VIỆT</b>					
Mã số thuế: 0200355828					
Địa chỉ: KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng					
Điện thoại: (0225)3.798.786 , fax: (0225)3.798.786					
Số tài khoản: 0131 0088 2551 6 – TMCP Quân đội - Đình Vũ – Hải Phòng					
Tên người mua: Nguyễn Văn Thái					
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM</b>					
Mã số thuế: 0201629052					
Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng					
Điện thoại: 0225. 3804399, fax: 0225. 3804399					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản: 2077040286238 – PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng					
T T	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=5x4
1	Inox hộp 20x20x0.8(Sus 304)	Kg	225	68.000	15.300.000
2	Inox hộp 25x25x0.8(Sus 304)	Kg	450	68.000	30.600.000
3	Inox hộp 30x30x0.8(Sus 304)	Kg	338	69.000	23.287.500
Cộng tiền hàng					69.187.500
Thuế GTGT : 10%		Tiền thuế GTGT			6.918.750
Tổng cộng tiền thanh toán					76.106.250
Số tiền viết bằng chữ: Bảy mươi sáu triệu, một trăm lẻ sáu nghìn, hai trăm năm mươi đồng chẵn .					
Người mua hàng (ký, ghi rõ họ tên)		Người bán hàng (ký, ghi rõ họ tên)		Thủ trưởng đơn vị (ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)	
( Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.14: Biên bản giao nhận hàng hóa**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập–tự do – hạnh phúc

-----o0o-----

**BIÊN BẢN GIAO NHẬN HÀNG HÓA**

Hôm nay, ngày 08 tháng 12 năm 2020, Chúng tôi gồm :

**Bên A (Bên giao hàng): CÔNG TY CỔ PHẦN KIM KHÍ BẮC VIỆT**

- Mã số thuế: 0200355828
- Đại diện: ông Đỗ Văn Nam – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh.
- Địa chỉ: KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng
- Điện thoại: (0225)3.798.786 , fax: (0225)3.798.786
- Số tài khoản: 0131 0088 2551 6 – TMCP Quân đội - Đình Vũ – Hải Phòng

**Bên B (Bên nhận hàng): CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM**

- Mã số thuế: 0201629052
- Đại diện: ông Nguyễn Văn Thái – Chức vụ : Nhân viên phòng kinh doanh.
- Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225. 3804399, fax: 0225. 3804399
- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản, Số tài khoản: 2077040286238 – PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng

Hai bên cùng nhau thống nhất lập biên bản giao thực tế số lượng, chủng loại hàng hóa cụ thể như sau:

STT	Tên và quy cách sản phẩm	ĐVT	Số lượng	Đúng quy cách	Không đúng quy cách
1	Inox hộp 20x20x0.8(Sus 304)	kg	225	X	
2	Inox hộp 25x25x0.8(Sus 304)	kg	450	X	
3	Inox hộp 30x30x0.8(Sus 304)	kg	338	X	

Kèm theo chứng từ : Hóa đơn GTGT số **0000986**

Biên bản kết thúc vào hồi 16h cùng ngày. Hai bên đều thống nhất ký tên. Biên bản được thành lập thành 2 bản, mỗi bên giữ 1 bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.15: Phiếu nhập kho**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số: 01 – VT  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**PHIẾU NHẬP KHO**

Ngày 08 tháng 12 năm 2020

Số: 627

Nợ: 152      69.187.500

Có: 331      69.187.500

Họ và tên người giao: Nguyễn Văn Thái – Phòng kinh doanh - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Theo: HĐ GTGT số: 0000986 ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Công ty cổ phần Kim khí Bắc Việt

Nhập tại kho: Kho công ty

T T	Tên nguyên vật liệu	Mã số	Đ V T	Số lượng		Đơn Giá	Thành tiền
				Yêu cầu	Thực nhập		
1	Inox hộp 20x20x0.8(Sus 304)	INH	Kg	225	225	68.000	15.300.000
2	Inox hộp 25x25x0.8(Sus 304)	INH	Kg	450	450	68.000	30.600.000
3	Inox hộp 30x30x0.8(Sus 304)	INH	Kg	338	338	69.000	23.287.500
<b>Cộng tiền hàng</b>							<b>69.187.500</b>

- **Tổng số tiền (bằng chữ):** Sáu mươi chín triệu, một trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng.
- **Số chứng từ gốc kèm theo:** Hóa đơn GTGT 0000986, BB giao nhận hàng hóa

Ngày 08 tháng 12 năm 2020

Người lập phiếu      Người giao hàng      Thủ kho      Kế toán trưởng      Giám đốc  
(Ký, họ tên)      (Ký, họ tên)      (Ký, họ tên)      (Ký, họ tên)      (Ký, họ tên)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)



**Ví dụ 7:** Ngày 18/12/2020, công ty thanh toán tiền mua Inox cho Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt bằng chuyển khoản tại Phòng giao dịch Ngân hàng PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng, số tiền 150.000.000 đồng.

Căn cứ vào Giấy báo nợ (Biểu số: 2.17) các chứng từ có liên quan, Kế toán ghi chép vào sổ Nhật ký chung (Biểu số: 2.20) đồng thời ghi vào sổ chi tiết phải trả người bán TK 331 theo dõi cho Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt (**Biểu số: 2.22**), sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng. Căn cứ vào số liệu trên sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.20**) kế toán ghi vào sổ cái TK 331 (**Biểu số: 2.21**), TK 112.

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết phải trả người bán theo dõi cho Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt (**Biểu số: 2.22**) để lập bảng tổng hợp chi tiết phải trả người bán (**Biểu số: 2.24**).



**Biểu số 2.17: Giấy báo nợ của ngân hàng**

	<b>Số: 578</b>
<b>GIẤY BÁO NỢ</b>	Mã GDV: QUYNHNT
Ngày: 18/12/2020	
Ngân hàng TMCP XANG DAU PETROLIMEX	
Mã số thuế: 1400116233-011	
Địa chỉ: TMCP xăng dầu Petrolimex - PGbank Trần Nguyên Hãn chi nhánh HP	
Mã khách hàng: 000377837	
Tên khách hàng: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM	
Mã số thuế: 0201629052	
Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	
Số tài khoản: 2077040286238	
Người nhận tiền: Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	
Ngân hàng chuyển: Ngân hàng TMCP Quân đội – Hải Phòng	
Số tiền ghi nợ: 150.000.000 đồng	
Số tiền bằng chữ : <i>Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn./</i>	
Nội dung: <i>Thanh toán tiền mua inox Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt</i>	
<b>Giao dịch viên</b>	<b>Kiểm soát</b>


*(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)*

**Ví dụ 8:** Ngày 25/12/2020, công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM thanh toán tiền mua tôn cho Công ty Thép Đông Sáng bằng chuyển khoản, số tiền 80.000.000 đồng.

Căn cứ vào Giấy báo nợ (**Biểu số: 2.19**) các chứng từ có liên quan, Kế toán ghi chép vào sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.20**) đồng thời ghi vào sổ chi tiết phải trả người bán TK 331 theo dõi cho Công ty Thép Đông Sáng (**Biểu số: 2.23**), sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng. Căn cứ vào số liệu trên sổ Nhật ký chung (**Biểu số: 2.20**) kế toán ghi vào sổ cái TK 331 (**Biểu số: 2.21**), TK 112.

Cuối tháng, căn cứ vào sổ chi tiết phải trả người bán theo dõi cho Công ty Thép Đông Sáng (**Biểu số: 2.23**) để lập bảng tổng hợp chi tiết phải trả người bán (**Biểu số: 2.24**).

**Biểu số 2.18: Ủy nhiệm chi**

 <b>PG BANK</b>		<b>ỦY NHIỆM CHI</b> <b>PAYMENT ORDER</b>		Số: 531 Ngày: 25/12/2020	
<b>Số tiền:</b> <b>80.000.000</b>		<b>VND</b>		<b>Phí NH:</b> <input type="checkbox"/> Phí trong <input type="checkbox"/> Phí ngoài	
<b>Bằng chữ:</b> Tám mươi triệu đồng chẵn. <b>Nội dung:</b> Thanh toán tiền cho Công ty Thép Đông Sáng					
<b>ĐƠN VỊ/NGƯỜI YÊU CẦU:</b> Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM <b>Applicant:</b> <b>Số CMND:</b> <b>Ngày cấp:</b> <b>-Nơi cấp:</b> <b>Số tài khoản:</b> Số tài khoản: 2077040286238 Tại NH: PGbank Trần Nguyên Hãn - CN Hải Phòng		<b>ĐƠN VỊ/NGƯỜI HƯỞNG:</b> <b>CÔNG TY THÉP ĐÔNG SÁNG</b> <b>Beneficiary:</b> <b>Số CMND:</b> <b>Ngày cấp:</b> <b>Số tài khoản:</b> 0531 0099 445 4 Tại NH: Vietcombank – Kiến Thụy - Hải Phòng			
<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>		<b>CHỦ TÀI KHOẢN</b>		<b>NGÂN HÀNG GỬI</b>	<b>NGÂN HÀNG NHẬN</b>
_____ Giao dịch viên		_____ Giao dịch viên			

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.19: Giấy báo nợ của ngân hàng**

	<b>Số: 584</b>
<b>GIẤY BÁO NỢ</b>	Mã GDV:
Ngày: 25/12/2020	QUYNHNT
Ngân hàng TMCP XANG DAU PETROLIMEX	
Mã số thuế : 1400116233-011	
Địa chỉ : TMCP xăng dầu Petrolimex - PGbank Trần Nguyên Hãn chi nhánh HP	
Mã khách hàng: 000377837	
Tên khách hàng: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM	
Mã số thuế:0201629052	
Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng	
Số tài khoản: 2077040286238	
Người nhận tiền: Công ty Thép Đông Sáng	
Ngân hàng chuyển: Ngân hàng TMCP Quân đội – Kiến Thụy - Hải Phòng	
Số tiền ghi nợ: 80.000.000 đồng	
Số tiền bằng chữ : Tám mươi triệu đồng chẵn./	
Nội dung: Thanh toán tiền mua tôn cho Công ty Thép Đông Sáng	
<b>Giao dịch viên</b>	<b>Kiểm soát</b>

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.20: Trích sổ Nhật ký chung**

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số S03a – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ NHẬT KÝ CHUNG**  
Năm 2020

Đơn vị: Đồng

NT GS	Chứng từ		Diễn giải	SH TK	Số phát sinh	
	SH	NT			Nợ	Có
...	...	...	...	...	...	
01/12/20	PT 524	01/12/20	Ông Thắng – Lán Bè ứng tiền làm cầu thang, cửa Inox	111 131	15.000.000	15.000.000
02/12/20	HD 897 PN541	02/12/20	Mua tôn của Công ty Thép Đông Sáng	152 133 331	85.384.950 8.538.495	93.923.445
08/12/20	HD 986 PN627	08/12/20	Mua Inox của Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	152 133 331	69.187.500 6.918.750	76.106.250
09/12/20	BN561 UNC512	09/12/20	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Ánh Kim	331 112	50.000.000	50.000.000
15/12/20	HD 534	15/12/20	Hoàn thiện cầu thang, cửa xếp bàn giao cho ông Thắng – Lán Bè	131 511 333	79.932.050	72.665.500 7.266.550
18/12/20	BN 578 UNC523	18/12/20	Thanh toán tiền mua Inox cho Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	331 112	150.000.000	150.000.000
21/12/20	PC 495	21/12/20	Thanh toán chi phí tiếp khách	642 133 111	4.050.000 405.000	4.455.000
25/12/20	BN 584 UNC531	25/12/20	Thanh toán tiền mua tôn cho Công ty Thép Đông Sáng	331 112	80.000.000	80.000.000
31/12/20	BC 611	31/12/20	Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán tiền mua inox	112 131	250.000.000	250.000.000
			<b>Tổng cộng</b>		<b>524.584.256.321</b>	<b>524.584.256.321</b>

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập biểu**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.21: Trích sổ cái tài khoản 331**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM  
Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Mẫu số S03b – DNN  
(Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC  
ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tên tài khoản: Phải trả người bán, Số hiệu: 331  
Tháng 12 năm 2020

Đơn vị: *Đồng Việt Nam*

Ngày GS	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền	
	Số hiệu	Ngày tháng			Nợ	Có
			...			
			<b>Số dư đầu tháng 12</b>			<b>785.697.450</b>
			...			
02/12/20	HD897	02/12/20	Mua tôn của Công ty Thép Đông Sáng	152; 133		93.923.445
			...			
08/12/20	HD986	08/12/20	Mua Inox của Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	152; 133		76.106.250
			...			
09/12/20	BN561 UNC512	09/12/20	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Ánh Kim	112	50.000.000	
			...			
18/12/20	BN578 UNC523	18/12/20	Thanh toán tiền mua Inox cho Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	112	150.000.000	
			...			
25/12/20	BN584 UNC531	25/12/20	Thanh toán tiền mua tôn cho Công ty Thép Đông Sáng	112	80.000.000	
			...			
27/12/20	BN599 UNC548	27/12/20	Trả tiền mua vật tư cho Công ty TNHH Thương mại Vinh Đạt	112	25.950.000	
			...			
30/12/20	HD 871	30/12/20	Mua vật tư của Công ty TNHH Thương mại Vinh Đạt	152, 133		39.095.000
			...			
			<b>Cộng phát sinh</b>		<b>640.500.000</b>	<b>744.574.750</b>
			<b>Số dư cuối tháng 12</b>			<b>889.772.200</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập biểu**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.22: Sổ chi tiết phải trả người bán**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Mẫu số S13 - DNN

Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng (Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CHI TIẾT THANH TOÁN VỚI NGƯỜI BÁN**

Tài khoản: 331 – Phải trả người bán Đối tượng: Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt  
Tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

NT ghi số	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số phát sinh		Số dư	
	SH	NT			Nợ	Có	Nợ	Có
			<i>Số dư đầu tháng</i>					<b>85.250.000</b>
			...					
08/12/20	HD 986	08/12/20	Mua Inox của Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	152;133		76.106.250		192.001.032
			...					
20/12/20	BN578 UNC523	20/12/20	Thanh toán tiền mua Inox cho Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt	112	150.000.000			64.564.520
			...					
			<i>Cộng số phát sinh</i>		<b>150.000.000</b>	<b>158.450.256</b>		
			<i>Số dư cuối tháng</i>					<b>93.700.256</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

( Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)



**Biểu số 2.23: Sổ chi tiết phải trả người bán**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM

Mẫu số S13 - DNN

Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng (Ban hành theo TT 133/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 08 năm 2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CHI TIẾT THANH TOÁN VỚI NGƯỜI BÁN**

Tài khoản: 331 – Phải trả người bán Công ty Thép Đông Sáng

Tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng

NT ghi số	Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số phát sinh		Số dư	
	SH	NT			Nợ	Có	Nợ	Có
			<i>Số dư đầu tháng</i>					<b>64.458.500</b>
			...					
02/12/20	HD 897	02/12/20	Mua tôn của Công ty Thép Đông Sáng	152;133		93.923.445		181.009.822
			...					
25/12/20	BN584 UNC531	25/12/20	Thanh toán tiền mua tôn cho Công ty Thép Đông Sáng	112	80.000.000			45.621.580
			...					
			<i>Cộng số phát sinh</i>		<b>180.000.000</b>	<b>215.874.500</b>		
			<i>Số dư cuối tháng</i>					<b>100.333.000</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Người lập**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Giám đốc**

(Ký, họ tên, đóng dấu)

( Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)

**Biểu số 2.24: Bảng tổng hợp phải trả người bán**

**Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**  
Số 16/51/213 Thiên Lô, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

**BẢNG TỔNG HỢP PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN**

Tài khoản: 331, Tên tài khoản: Phải trả người bán  
**Tháng 12 năm 2020**

*Đơn vị tính: Đồng*

STT	Tên khách hàng	Số dư đầu kỳ		Số phát sinh trong kỳ		Số dư cuối kỳ	
		Nợ	Có	Nợ	Có	Nợ	Có
	...						
3	Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Việt		85.250.000	150.000.000	158.450.256		93.700.256
4	Công ty Thép Đông Sáng		64.458.500	180.000.000	215.874.500		100.333.000
	...						
6	Công ty TNHH Thiên Xuân		35.480.256	70.000.000	64.879.540		30.359.796
7	Công ty TNHH Tuấn Hường		0	84.870.500	84.870.500		0
	...						
	<b>Cộng</b>	<b>0</b>	<b>785.697.450</b>	<b>640.500.000</b>	<b>744.574.750</b>	<b>0</b>	<b>889.772.200</b>

*Ngày 31 tháng 12 năm 2020*

**Người lập**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

*(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)*

### CHƯƠNG 3

## MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN THANH TOÁN VỚI NGƯỜI MUA, NGƯỜI BÁN TẠI CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI VITACOM

### 3.1. Đánh giá về công tác kế toán nói chung và công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán nói riêng tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực thiết kế, thi công các hạng mục công, cửa, lan can cầu thang inox, sắt mỹ thuật các loại và kinh doanh các sản phẩm inox, sắt ống, hộp... Trong thời kì kinh tế phát triển hiện nay, công ty đã và đang có những bước tiến xa hơn trong lĩnh vực hoạt động của mình với sự phát triển của hệ thống nhà cung cấp và khách hàng.

Qua thời gian thực tập tại công ty, em thấy công tác kế toán nói chung và công tác kế toán thanh toán với người mua và người bán nói riêng của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM có những ưu điểm và tồn tại nhược điểm.

#### 3.1.1. Ưu điểm

- Về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty:
  - + Công ty có tổ chức bộ máy gọn nhẹ, khoa học hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ kinh doanh của mình. Các phòng ban hoạt động hiệu quả, cung cấp thông tin kịp thời nhanh chóng cho các cấp quản lý.
  - + Đội ngũ cán bộ công nhân viên năng động, ham học hỏi, có trình độ và bộ máy lãnh đạo có năng lực, luôn quan tâm đến cán bộ nhân viên trong công ty.

#### - Về tổ chức bộ máy kế toán của Công ty:

Bộ máy kế toán tổ chức theo mô hình tập trung, đơn giản gọn nhẹ nhưng hiệu quả. Cán bộ kế toán được bố trí hợp lý, đúng người đúng việc. Các nhân viên phòng kế toán thường xuyên kiểm tra, đối chiếu số liệu nhằm đảm bảo thông tin chính xác cho kết quả hoạt động kinh doanh của đơn vị.

- Về hình thức kế toán:

Công ty áp dụng theo hình thức sổ “Nhật ký chung”, đây là hình thức kế toán đơn giản, phổ biến, phù hợp với hoạt động kinh doanh diễn ra tại công ty. Đồng thời, các nghiệp vụ kế toán phát sinh được phản ánh rõ ràng trên sổ Nhật ký chung, các sổ cái và sổ chi tiết theo trình tự thời gian giúp thông tin kế toán được cập nhật thường xuyên, đầy đủ và kịp thời.

- Về hệ thống chứng từ, tài khoản và báo cáo tài chính

+ Các chứng từ sử dụng cho việc hạch toán đều phù hợp với yêu cầu kinh tế và pháp lý của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đúng với mẫu do Bộ tài chính quy định. Quy trình luân chuyển chứng từ khá nhanh chóng, kịp thời.

+ Công ty sử dụng những tài khoản trong hệ thống tài khoản ban hành theo thông tư số 133/2016/TT-BTC.

+ Về báo cáo tài chính: Các báo cáo tài chính được lập theo đúng mẫu biểu quy định trong thông tư số 133/2016/TT-BTC và đảm bảo tính chính xác, kịp thời cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý kinh tế tài chính của công ty.

- Công tác kế toán thanh toán các khoản nợ phải trả người bán và thu hồi công nợ phải thu khách hàng:

Công ty mở sổ chi tiết để theo dõi cho từng đối tượng người mua và người bán. Giúp cho nhà quản lý có được những thông tin chính xác về tình hình công nợ của công ty để thu xếp thanh toán, chi trả đúng hạn và kịp thời cũng như thu hồi các khoản nợ phải thu tương đối kịp thời.

### **3.1.2. Hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì công tác kế toán thanh toán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM còn bộc lộ những hạn chế sau:

**Thứ nhất**, đối với việc thu hồi sớm các khoản nợ phải thu: Việc thu hồi các khoản nợ phải thu sớm sẽ giúp cho công ty giải quyết cơn khát về vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, thu hồi nợ sớm cũng sẽ giúp cho công ty hạn

chế được khả năng phát sinh các khoản nợ phải thu khó đòi. Tuy nhiên, Công ty chưa đưa ra biện pháp hữu hiệu nào để thu hồi sớm các khoản nợ phải thu.

**Thứ hai**, đối với việc đối chiếu các khoản nợ phải thu: Công ty muốn thu hồi nợ phải thu thì cần phải đối chiếu công nợ phải thu thường xuyên để dựa vào đó làm căn cứ đòi tiền. Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua công ty không đưa ra quy định về thời gian đối chiếu công nợ nên việc đòi tiền khách hàng còn chậm chễ.

**Thứ ba**, về việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi: Công ty chưa tiến hành trích lập dự phòng phải thu khó đòi mặc dù thực tế có phát sinh. Điều này làm cho tình hình tài sản trên Báo cáo tình hình tài chính lập tại thời điểm cuối năm tài chính không phản ánh chính xác. Bên cạnh đó, việc không trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cũng ảnh hưởng rất lớn đến tài chính của doanh nghiệp nếu như những khoản nợ này không thể thu hồi được trong tương lai. Tình hình nợ phải thu khó đòi của Công ty tính đến ngày 31/12/2020 được thể hiện thông qua Biểu số 3.1 dưới đây:

**Biểu số 3.1:** Báo cáo tình hình công nợ phải thu đến ngày 31/12/2020

**Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH CÔNG NỢ PHẢI THU  
ĐẾN NGÀY 31/12/2020**

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên khách hàng	Dư nợ cuối kỳ	Nợ chưa đến hạn	Nợ đến hạn	Nợ quá hạn
01	Công ty cổ phần Ánh Kim	84.777.500	84.777.500		
	...				
05	Công ty TNHH Hiếu Hương	183.066.570	183.066.570		
06	Công ty TNHH Kim khí Hồng Đăng	86.450.000			86.450.000
07	Công ty Cổ phần Hồng Phát	45.500.000			45.500.000
	....				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.224.403.028</b>	<b>450.065.578</b>	<b>458.657.450</b>	<b>315.680.000</b>

Hải phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Người lập  
(Đã ký)

Kế toán trưởng  
(Đã ký)

Giám đốc  
(Ký tên, đóng dấu)

**Thứ tư**, đối với công tác ghi chép sổ sách kế toán: Mặc dù công ty đã trang bị hệ thống máy tính cho phòng kế toán nhưng kế toán chỉ sử dụng Excel và máy tính chỉ giúp cho phần tính toán đơn thuần còn việc hạch toán chủ yếu vẫn thực hiện theo cách thủ công nên việc tính toán gặp khó khăn, dễ dẫn đến sai sót. Việc áp dụng công nghệ thông tin của công ty vẫn còn hạn chế đã làm ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc của công ty.

### **3.2. Yêu cầu và phương hướng hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

Nghiệp vụ thanh toán xảy ra cả trong quá trình mua hàng và quá trình tiêu thụ, các nghiệp vụ thanh toán có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong hoạt động của doanh nghiệp. Nên việc hạch toán các nghiệp vụ thanh toán giúp việc quản lý tài chính, cung cấp thông tin số liệu chính xác phản ánh trung thực tình hình tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp. Vì vậy Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM cần phải không ngừng hoàn thiện bộ máy kế toán cũng như công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán của mình.

Để có thể hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người bán và người mua tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM thì các phương hướng và biện pháp đưa ra phải đảm bảo một số yêu cầu sau thì mới đạt hiệu quả cao:

- Hoàn thiện công tác kế toán phải được thực hiện dựa trên cơ sở tuân thủ các chính sách kinh tế của Nhà nước nói chung và chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán do Bộ tài chính ban hành nói riêng. Nhà nước quản lý nền kinh tế thông qua các công cụ kinh tế vĩ mô, để có thể tồn tại và phát triển thì doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh phải chấp hành đầy đủ các quy định nhà nước ban hành. Doanh nghiệp phải tuân thủ chính sách chế độ kế toán thì thông tin kế toán mới thống nhất, việc kiểm tra kiểm soát của nhà nước mới có thể thực hiện được. Các thông tin kế toán được lập nên dựa trên cơ sở tuân thủ các quy định này sẽ giúp cho việc thu thập thông

tin kế toán có chất lượng và khoa học, hữu ích cho quá trình phân tích, đánh giá và kiểm tra hoạt động tài chính của công ty.

- Công tác kế toán cần đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác cho nhà quản lý, không để xảy ra tình trạng thông tin bị dồn ứ không cung cấp kịp thời cho nhu cầu quản trị trong nội bộ công ty cũng như những đối tượng quan tâm khác. Đây là căn cứ để thuyết phục các chủ đầu tư và các ngân hàng. Những thông tin tốt, sát với thực tế của doanh nghiệp sẽ giúp công ty có được những thành công trong tương lai.

- Việc cung cấp thông tin kế toán kịp thời là rất quan trọng nhưng cũng không vì thế mà kế toán có thể đưa ra các thông tin thiếu chính xác. Các thông tin như vậy sẽ không thực sự có giá trị trong việc ra quyết định. Do vậy việc hoàn thiện công tác kế toán không chỉ đảm bảo tính kịp thời mà cả tính chính xác của thông tin kế toán.

- Hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người bán và người mua phải hướng tới những tiện ích mà máy tính và phần mềm kế toán máy đem lại để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc, giúp cho doanh nghiệp giảm bớt chi phí và đạt kết quả nhanh chóng hơn.

### **3.3. Một số ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.**

Trong quá trình thực tập tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM ngoài những ưu điểm thì về công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán còn có những mặt hạn chế như đã trình bày ở trên. Vì vậy, em xin đưa ra một số ý kiến đề xuất để một phần nào đó hoàn thiện hơn công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại công ty như sau:

#### ***3.3.1. Ý kiến thứ nhất: Công ty nên áp dụng chính sách chiết khấu thanh toán cho các khách hàng thanh toán trước hạn.***

Công ty áp dụng chính sách Chiết khấu thanh toán sẽ là một biện pháp thúc đẩy việc thu hồi vốn.

*Cơ sở giúp công ty xây dựng mức chiết khấu thanh toán:* Công ty có thể tham khảo lãi suất huy động và lãi suất cho vay của ngân hàng để quy định mức chiết khấu thanh toán đảm bảo vừa có lợi cho Công ty vừa có lợi cho bên thanh toán. Vì vậy, mức chiết khấu thanh toán phải đảm bảo lớn hơn mức lãi suất ngân hàng huy động vốn và nhỏ hơn mức lãi suất ngân hàng cho vay. Công ty có thể dựa vào mức lãi suất huy động và cho vay của ngân hàng công ty đang giao dịch làm cơ sở để xây dựng mức chiết khấu thanh toán.

Ví dụ: Lãi suất tiền gửi kỳ hạn 3 tháng tại Ngân hàng PGbank - CN Hải Phòng tại ngày 31/12/2020 là 5.2% /năm; lãi suất cho vay ngắn hạn theo chương trình ưu đãi do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 là: 7,49%/năm. Công ty sẽ có những khoản chiết khấu cho khách hàng như sau:

- Chiết khấu 0,6%/ tháng đối với khách hàng thanh toán trước từ 16 đến 30 ngày.
- Chiết khấu 0,5%/tháng đối với khách hàng thanh toán trước từ 15 ngày trở xuống.

*Phương pháp hạch toán:*

Số chiết khấu thanh toán phải trả cho khách hàng do khách hàng thanh toán tiền trước thời hạn quy định, trừ vào khoản nợ phải thu của khách hàng, ghi:

*Nợ TK 635 :Số tiền chiết khấu thanh toán cho khách hàng*

*Có TK 131, 111, 112*

Việc công ty áp dụng chính sách chiết khấu thanh toán sẽ giúp khuyến khích được các khách hàng hợp tác tích cực trong việc thanh toán nợ. Hạn chế việc khách hàng kéo dài thời gian, khất lần việc thanh toán, gây ảnh hưởng đến tình hình tài chính của doanh nghiệp.

**Ví dụ :** Ngày 18/12/2020, theo hóa đơn GTGT số 0000541 công ty bán hàng hóa cho Công ty TNHH Hiếu Hương với trị giá bao gồm thuế GTGT 10%: 89.471.250 đồng, chưa thu tiền.



Theo hợp đồng kinh kế được ký kết giữa 2 công ty thì thời hạn thanh toán là trong vòng 30 ngày. Giả sử Công ty TNHH Hiếu Hương thanh toán ngay tiền khi giao hàng và được Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM cho hưởng chiết khấu thanh toán với mức như trên thì số tiền chiết khấu thanh toán được tính như sau:  $(89.471.250 \times 0,7\% \times 30)/30 = 626.299$  đồng.

Số tiền chiết khấu này được trừ vào nợ phải thu, khi đó kế toán sẽ định khoản:

Nợ TK 635: 626.299

Có TK 131: 626.299

### ***3.3.2. Ý kiến thứ hai: Công ty nên định kỳ tiến hành đối chiếu công nợ làm cơ sở để thu hồi nợ phải thu.***

Để có cơ sở thu hồi nợ thì Công ty phải tiến hành đối chiếu công nợ với người mua. Việc đối chiếu có thể diễn ra định kỳ vào cuối tháng để có thể quản lý chặt chẽ mà không bỏ sót một khoản nợ nào của người mua. Kế toán phải theo dõi chi tiết các khoản nợ phải thu để có kế hoạch đôn đốc sớm thu hồi các khoản nợ để không bị chiếm dụng vốn.

Việc đối chiếu công nợ phải được lập thành văn bản, gọi là biên bản đối chiếu công nợ. Biên bản đối chiếu công nợ là văn bản hoặc các hình thức khác tương đương, xác lập làm căn cứ để kiểm tra tình trạng thanh toán nghĩa vụ tài chính của các bên.

Biên bản đối chiếu công nợ ngoài việc xác nhận công nợ thì sẽ giúp cho kế toán kiểm soát được tình hình thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp mình đối với khách hàng đã thực hiện đúng với nội dung hợp đồng kinh tế đã ký kết hay không. Số nợ còn lại có đúng với tình hình thực tế hay không.

#### **Các bước thực hiện đối chiếu công nợ**

+ In các chứng từ sau để gửi cho khách hàng phục vụ cho mục đích đối chiếu, xác nhận công nợ phải thu

+ Thông báo công nợ/Sổ chi tiết công nợ phải thu: Để khách hàng kiểm tra, đối chiếu nếu có chênh lệch. Trường hợp có chênh lệch thì chỉnh sửa lại cho đúng với thực tế.

+ Lập Biên bản đối chiếu công nợ để khách hàng xác nhận công nợ và gửi lại cho khách hàng.

+ Lưu lại Biên bản đối chiếu công nợ có xác nhận của khách hàng để phục vụ công tác thu hồi nợ.

Công ty có thể tham khảo biên bản đối chiếu công nợ cho khách hàng theo Biểu số 3.2 dưới đây:

**Biểu số 3.2: Mẫu biên bản đối chiếu công nợ**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại  
**VITACOM**  
 ...../BB

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  
 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải phòng, ngày .....tháng ... năm .....

**BIÊN BẢN ĐỐI CHIẾU CÔNG NỢ**

- Căn cứ vào biên bản giao nhận hàng hóa.
- Căn cứ vào hợp đồng kinh tế đã ký kết giữa hai bên.

Hôm nay, ngày... tháng....năm ..... tại văn phòng Công ty ....., chúng tôi gồm có:

1. **Bên A (Bên mua):** .....
  - Địa chỉ:
  - Mã số thuế:
  - Điện thoại: Fax:
  - Đại diện : Chức vụ:
2. **Bên B (Bên bán):** Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM
  - Địa chỉ:
  - Mã số thuế:
  - Điện thoại: Fax:
  - Đại diện: Chức vụ:

Cùng nhau đối chiếu công nợ đến thời điểm ngày .... tháng..... năm.....

Chứng từ		Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
SH	NT			
		Số dư đầu kỳ		
		Số phát sinh tăng trong kỳ		
		...		
		Số đã trả trong kỳ		
		...		
		Số dư cuối kì		

**Kết luận:** Tính đến hết ngày.. tháng .... năm..... bên A phải thanh toán cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM số tiền là:

Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản làm cơ sở cho việc thanh toán sau này giữa hai bên. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản đối chiếu công nợ này mà Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM không nhận được phản hồi từ Quý công ty thì công nợ trên coi như được chấp nhận.

<b>ĐẠI DIỆN BÊN A</b>	<b>ĐẠI DIỆN BÊN B</b>
-----------------------	-----------------------

**Biểu số 3.3: Biên bản đối chiếu công nợ với Công ty TNHH Hiếu Hưng**

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại  
VITACOM  
98/BB

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BIÊN BẢN ĐỐI CHIẾU CÔNG NỢ**

- Căn cứ vào biên bản giao nhận hàng hóa.
- Căn cứ vào hợp đồng kinh tế đã ký kết giữa hai bên.

Hôm nay, ngày... tháng....năm ..... tại văn phòng Công ty ....., chúng tôi gồm có:

**Bên A (Bên mua): Công ty TNHH Hiếu Hưng**

- Địa chỉ: 930 Nguyễn Văn Linh, An Dương, Hải Phòng
- Mã số thuế: 0200829322
- Điện thoại: 0225 3589 115 – 0225 3701 432
- Đại diện: Nguyễn Văn Hiếu Chức vụ: Giám Đốc

**Bên B (Bên bán): Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

- Địa chỉ: Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng
- Mã số thuế: 0201629052
- Điện thoại: 0225. 3804399
- Đại diện: Trịnh Tất Thắng Chức vụ: Giám đốc

Cùng nhau đối chiếu công nợ đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020

TT		Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
SH	NT			
		<b>Số dư đầu tháng 12</b>	<b>246.540.250</b>	
		<b>Số phát sinh tăng trong tháng 12</b>	<b>186.526.320</b>	
		...		
HD541	18/12/20	Bán Inox hộp	89.471.250	
		...		
		<b>Số đã trả trong tháng 12</b>	<b>250.000.000</b>	
BC411	31/12/20	Công ty TNHH thanh toán	250.000.000	
		<b>Số dư cuối tháng 12</b>	<b>183.066.570</b>	

**Kết luận:** Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 bên A phải thanh toán cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM số tiền là: **183.066.570** đồng ( Bằng chữ: *Một trăm tám mươi ba triệu, không trăm sáu mươi sáu nghìn, năm trăm bảy mươi đồng*).

Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản làm cơ sở cho việc thanh toán sau này giữa hai bên. Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được biên bản đối chiếu công nợ này mà Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM không nhận được phản hồi từ Quý công ty thì công nợ trên coi như được chấp nhận.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**3.3.3. Ý kiến thứ ba: Công ty nên tiến hành trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.**

Hiện nay, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM đang có những khoản nợ mà công ty đã thực hiện đòi nợ nhiều lần nhưng chưa đòi được. Vì vậy, việc trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi mang ý nghĩa rất quan trọng. Nó sẽ giúp doanh nghiệp hạn chế tối đa tổn thất phải chịu khi có những sự cố khách hàng không thể thanh toán được cũng như phản ánh đúng đắn tình hình tài chính của doanh nghiệp.

*\* Về cơ sở pháp lý của việc trích lập dự phòng:*

Căn cứ để lập trích lập dự phòng là thông tư số 48/2019-BTC ngày 28/8/2019.

*\* Đối tượng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi:*

Đối tượng lập dự phòng là các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và các khoản nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng có khả năng doanh nghiệp không thu hồi được đúng hạn.

*\* Điều kiện để trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi:*

+ Phải có chứng từ gốc chứng minh số tiền đối tượng nợ chưa trả, bao gồm một trong số các chứng từ gốc sau: Hợp đồng kinh tế, khế ước vay nợ, cam kết nợ; Bản thanh lý hợp đồng (nếu có); Đối chiếu công nợ; trường hợp không có đối chiếu công nợ thì phải có văn bản đề nghị đối chiếu xác nhận công nợ hoặc văn bản đòi nợ do doanh nghiệp đã gửi (có dấu bưu điện hoặc xác nhận của đơn vị chuyển phát); Bảng kê công nợ; Các chứng từ khác có liên quan (nếu có).

+ Có đủ căn cứ xác định là khoản nợ phải thu khó đòi:

- Nợ phải thu đã quá thời hạn thanh toán từ 06 tháng trở lên (tính theo thời hạn trả nợ gốc ban đầu theo hợp đồng kinh tế, khế ước vay nợ hoặc các cam kết nợ khác, không tính đến thời gian gia hạn trả nợ giữa các bên), doanh nghiệp đã gửi đối chiếu xác nhận nợ hoặc đơn đốc thanh toán nhưng vẫn chưa thu hồi được nợ.

- Nợ phải thu chưa đến hạn thanh toán nhưng doanh nghiệp thu thập được các bằng chứng xác định đối tượng nợ có khả năng không trả được nợ đúng hạn theo quy định tại.

- Riêng đối với các khoản nợ mua của doanh nghiệp mua bán nợ (có đăng ký ngành nghề và hoạt động mua bán nợ theo đúng quy định của pháp luật), thời gian quá hạn được tính kể từ ngày chuyển giao quyền chủ nợ giữa các bên (trên cơ sở biên bản hoặc thông báo bàn giao quyền chủ nợ) hoặc theo cam kết gần nhất (nếu có) giữa doanh nghiệp đối tượng nợ và doanh nghiệp mua bán nợ.

\* *Mức trích lập dự phòng mà công ty có thể áp dụng:* từ 6 tháng đến dưới 1 năm: 30%, từ 1 năm đến dưới 2 năm: 50%, từ 2 năm đến dưới 3 năm: 70%, từ 3 năm trở lên: 100%.

\* *Tài khoản sử dụng:* Việc trích lập dự phòng sẽ hạch toán theo tài khoản 229 (2293), đây là tài khoản dùng để phản ánh tình hình trích lập, sử dụng và hoàn nhập khoản dự phòng các khoản phải thu khó đòi hoặc có khả năng không đòi được vào cuối niên độ kế toán.

- Kết cấu của tài khoản 2293 : dự phòng phải thu khó đòi

+ **Bên nợ:**

- Hoàn nhập giá trị các khoản phải thu không thể đòi được, xóa sổ các khoản nợ phải thu khó đòi

+ **Bên có:**

- Số dự phòng phải thu khó đòi được lập tính vào chi phí quản lý kinh doanh.

+ **Số dư bên có:**

- Số dự phòng phải thu khó đòi hiện có cuối kỳ.

\* *Các nghiệp vụ liên quan đến trích lập dự phòng và xử lý dự phòng nợ phải thu khó đòi được thể hiện như sau:*

+ Cuối năm tài chính, doanh nghiệp cần tính toán để trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi cho năm tài chính tiếp theo nếu có phát sinh, kế toán ghi:

Nợ TK 642 - Chi phí quản lý kinh doanh

Có TK 2293 – Dự phòng phải thu khó đòi

+ Cuối năm tài chính tiếp theo, nếu số dư nợ phải thu khó đòi cần trích lập ở kỳ này lớn hơn số trích lập kì trước chưa sử dụng hết thì số chênh lệch lớn hơn được hạch toán vào chi phí, ghi:

Nợ TK 642 - Chi phí quản lý kinh doanh

Có TK 2293 – Dự phòng phải thu khó đòi

+ Cuối năm tài chính tiếp theo, nếu số dư nợ phải thu khó đòi cần trích lập ở kỳ này nhỏ hơn so với kỳ trước chưa sử dụng hết thì số chênh lệch được hoàn nhập ghi giảm chi phí :

Nợ TK 2293 – Dự phòng phải thu khó đòi

Có TK 642- Chi tiết hoàn nhập khoản dự phòng phải thu khó đòi

+ Các khoản nợ phải thu khó đòi khi xác định là không đòi được phép xóa nợ, ghi:

Nợ TK 2293- Dự phòng phải thu khó đòi (Nếu đã trích lập dự phòng)

Nợ TK 642 - Chi phí quản lý kinh doanh (Nếu chưa lập dự phòng)

Có TK 131- Phải thu khách hàng

Có TK 138- Phải thu khác

+ Đối với các khoản nợ phải thu khó đòi đã xử lý xóa nợ, nếu sau đó lại thu hồi được nợ, kế toán căn cứ vào giá trị thực tế của khoản nợ đã thu hồi được, ghi:

Nợ TK 111, 112...

Có K 711- Thu nhập khác

+ Các khoản nợ phải thu khó đòi có thể được bán cho công ty mua, bán nợ . Khi các doanh nghiệp hoàn thành thủ tục bán các khoản nợ phải thu cho công ty mua, bán nợ và thu được tiền, kế toán ghi:

Nợ TK 111, 112...- Số tiền thu được từ việc bán khoản nợ phải thu

Nợ TK 2293 – Dự phòng phải thu khó đòi (Số chênh lệch được bù đắp bằng khoản dự phòng phải thu khó đòi)

Có 131, 138

**Ví dụ:** Theo kết quả tính toán được số tiền công ty cần phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tại 31/12/2020 được thể hiện trong Biểu số 3.4 dưới đây:

**Biểu số 3.4:** Bảng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

**Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM**

Số 16/51/213 Thiên Lôi, Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

## **BẢNG TRÍCH LẬP DỰ PHÒNG NỢ PHẢI THU KHÓ ĐÒI**

*Tại ngày 31/12/2020*

*Đơn vị tính: đồng*

<b>STT</b>	<b>Tên Khách Hàng</b>	<b>Số Tiền Nợ</b>	<b>Thời gian quá hạn</b>	<b>Tỷ lệ trích</b>	<b>Số tiền trích</b>
1	Công ty TNHH Kim khí Hồng Đăng	86.450.000	12 tháng 15 ngày	50%	43.225.000
2	Công ty Cổ phần Hồng Phát	45.500.000	1 năm 1 tháng 6	50%	22.750.000
...	...				
	<b>Tổng cộng</b>	<b>315.680.000</b>			<b>142.056.000</b>

*Ngày 31 tháng 12 năm 2020*

**Người ghi sổ**

*(Ký, họ tên)*

**Kế toán trưởng**

*(Ký, họ tên)*

**Giám đốc**

*(Ký, họ tên, đóng dấu)*

*(Nguồn: Phòng Kế toán - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM)*



Như vậy, tổng số tiền cần phải trích lập dự phòng ngày 31/12/2020 cho khoản nợ quá hạn là: 142.056.000 đồng.

Căn cứ vào các số liệu trên, kế toán ghi:

Nợ TK 642 : 142.056.000

Có TK 229(3) : 142.056.000

Từ nghiệp vụ trên, kế toán ghi vào sổ Nhật ký chung, sổ cái cũng như các sổ sách kế toán khác có liên quan.

**3.3.3.4. Ý kiến thứ tư: Công ty nên sử dụng phần mềm kế toán vào công tác ghi chép sổ sách kế toán của doanh nghiệp.**

Phần mềm kế toán là hệ thống các chương trình máy tính dùng để xử lý tự động các thông tin kế toán trên máy vi tính, là một công cụ ghi chép, lưu trữ, tính toán và tổng hợp trên cơ sở các dữ liệu đầu vào là các chứng từ gốc. Nó phải đáp ứng nhu cầu quản trị kế toán của doanh nghiệp cũng như đáp ứng các quy định về sổ sách kế toán của Nhà Nước.

Tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM, công tác hạch toán kế toán được thực hiện thủ công. Máy tính chỉ dùng để soạn thảo văn bản, kê mẫu sổ sách và ứng dụng Excel tính lương trong bảng thanh toán lương, khấu hao TSCĐ hàng tháng. Khi sử dụng phần mềm kế toán, việc kiểm tra, xử lý và cung cấp thông tin kinh tế tài chính được nhanh chóng, chính xác, kịp thời, tiết kiệm sức lao động mà hiệu quả công việc cao, các dữ liệu được lưu trữ và bảo quản thuận lợi, an toàn hơn. Vì vậy, Công ty cần quan tâm hơn trong việc đầu tư các phần mềm kế toán cho phù hợp với điều kiện thực tế tại Công ty.

Công ty nên mua một số phần mềm kế toán hiệu quả đang có mặt trên thị trường: Dưới đây là một vài phần mềm phổ biến nhất:

Công ty nên mua một số phần mềm kế toán hiệu quả đang có mặt trên thị trường: Misa, Fast, Smart

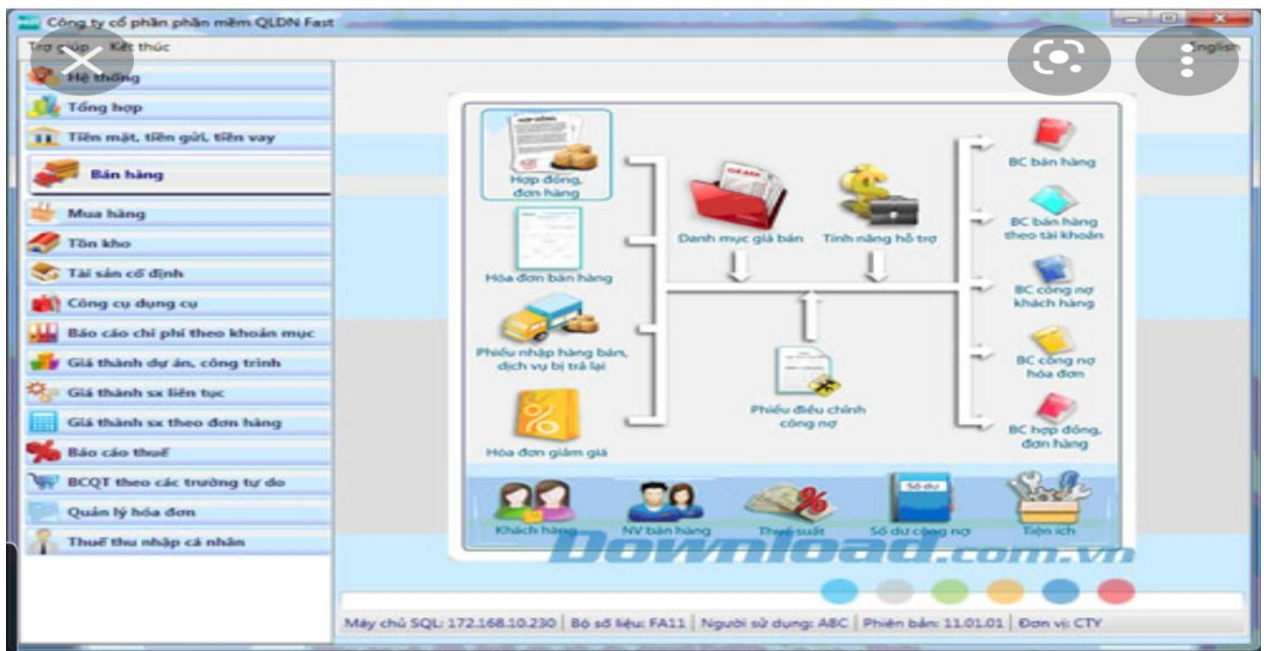
**\*Phần mềm kế toán MISA :** <http://www.misa.com.vn/>



MISA SME.NET 2020 là phần mềm luôn được cải tiến cho phù hợp với chế độ kế toán của các doanh nghiệp, đáp ứng đầy đủ các nghiệp vụ kế toán. MISA SME.NET 2020 phù hợp triển khai cho doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực: Thương mại; Dịch vụ; Xây lắp; Sản xuất.

Phần mềm tự động lập các báo cáo thuế có mã vạch và quản lý chặt chẽ hóa đơn tự in, đặt in, điện tử theo đúng quy định của Tổng cục Thuế. Kết nối với dịch vụ kê khai thuế qua mạng MTAX.VN để nộp báo cáo trực tiếp đến cơ quan Thuế.

\* Phần mềm kế toán Fast Accounting: <http://www.fast.com.vn>

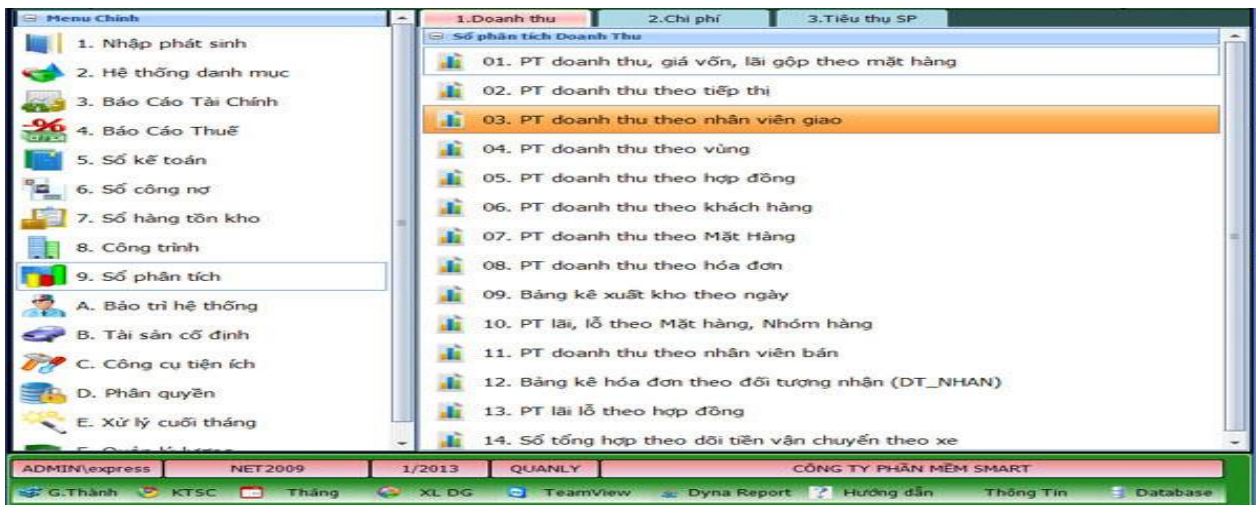


Fast Accounting là phần mềm kế toán dành cho các doanh nghiệp .

Fast Accounting được phát triển và liên tục hoàn thiện từ năm 1997, hiện có hơn 13.000 khách hàng và đạt nhiều giải thưởng khác nhau như Sao Khuê, BIT CUP, sản phẩm được nhiều người sử dụng, CUP CNTT...

Fast Accounting với 4 phiên bản đáp ứng cho các loại hình doanh nghiệp: dịch vụ, thương mại, xây lắp, sản xuất. Phần mềm này được phát triển trên công nghệ của Microsoft, ngôn ngữ lập trình là C#.NET, cơ sở dữ liệu là SQL Server, có thể chạy trên máy đơn lẻ, mạng nội bộ hoặc làm việc từ xa qua internet.

\* Phần mềm kế toán Smart: <http://www.smart.com.vn/>



Smart Pro phù hợp với các các loại hình doanh nghiệp.

Đối với các công ty, cá nhân làm dịch vụ kế toán thì Smart Pro hỗ trợ chức năng tạo nhiều Database nên rất thuận lợi để làm nhiều công ty không giới hạn, mỗi công ty là 1 Database độc lập, không giới hạn số lượng chứng từ nhập..

Nếu công ty hoàn thiện được bộ máy kế toán và áp dụng phương pháp kế toán trên máy vi tính thì hiệu quả công việc sẽ cao hơn, việc cung cấp thông tin và số liệu về tình hình công nợ phải thu, phải trả sẽ được chính xác và nhanh chóng hơn giúp các nhà quản lý đưa ra các biện pháp thu hồi nợ tốt hơn. Với những phần mềm trên đều phù hợp với doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ. Tuy nhiên, thì phần mềm kế toán Misa là phần mềm phù hợp với công ty nhất vì nó được xây dựng đơn giản, dễ hiểu cộng với chi phí lại phải chăng.

## KẾT LUẬN

Đề tài: “Hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM” đã giải quyết được một số vấn đề sau

❖ *Về mặt lý luận:*

Khóa luận đã hệ thống hóa được các vấn đề lý luận cơ bản về công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán trong doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định hiện hành.

❖ *Về mặt thực tiễn:*

+ Khóa luận đã trình bày chi tiết và cụ thể thực trạng công tác kế toán thanh toán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM.

+ Đánh giá được những ưu điểm, nhược điểm của công tác kế toán thanh toán nói chung cũng như công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán nói riêng tại Công ty.

+ Đã đề xuất một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán thanh toán với người mua, người bán tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM:

+ Ý kiến thứ nhất: Công ty nên áp dụng chính sách chiết khấu thanh toán cho các khách hàng nhằm thanh toán nhanh, thanh toán trước hạn.

- Ý kiến thứ hai: Công ty nên định kỳ tiến hành đối chiếu công nợ làm cơ sở để thu hồi nợ phải thu.

- Ý kiến thứ ba: Công ty nên tiến hành trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

- Ý kiến thứ tư: Công ty nên sử dụng phần mềm kế toán vào công tác ghi chép sổ sách kế toán.

Do thời gian có hạn cũng như kinh nghiệm thực tế còn hạn chế nên bài khóa luận của em không tránh khỏi những thiếu sót. Do vậy, em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp, chỉ bảo của các thầy cô để bài khóa luận được hoàn thiện hơn.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ tài chính, Thông tư 133/2016/TT (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*.
2. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại VITACOM (2020) *Sổ sách kế toán Công ty*.